|  |
| --- |
| **BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG****DỰ THẢO****BÁO CÁO TÓM TẮT****SƠ KẾT CÔNG TÁC 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2024** **PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ 6 THÁNG CUỐI NĂM 2024****(Lưu hành nội bộ)****Hà Nội, ngày 29 tháng 7 năm 2024** |

|  |  |
| --- | --- |
| **BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc***Hà Nội, ngày 29 tháng 7 năm 2024* |

**BÁO CÁO TÓM TẮT**

**SƠ KẾT CÔNG TÁC 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2024**

**PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ 6 THÁNG CUỐI NĂM 2024**

Năm 2024 là năm tăng tốc, bứt phá, có ý nghĩa đặc biệt quan trọng trong việc thực hiện thắng lợi Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội (KTXH) 5 năm 2021 - 2025. Trên cơ sở quán triệt bài học thực tiễn về tăng cường sự đoàn kết, thống nhất, nỗ lực phấn đấu, chung sức, đồng lòng của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta, chủ động thích ứng, hành động quyết liệt theo tinh thần chủ đề điều hành năm 2024 của Chính phủ ***“Kỷ cương trách nhiệm; chủ động kịp thời; tăng tốc sáng tạo; hiệu quả bền vững”*** và thực hiện chủ đề năm 2024 của ngành ***“Phổ cập hạ tầng số và sáng tạo ứng dụng số để phát triển kinh tế số - Động lực mới cho tăng trưởng kinh tế và năng suất lao động”*** với những hành động cụ thể, cách làm mới, mang lại những giá trị thực chất, hiệu quả và đóng góp nhiều hơn nữa cho sự phát triển của đất nước và của ngành Thông tin và Truyền thông (TTTT), Bộ TTTT đã chỉ đạo, quán triệt đến các cơ quan, đơn vị, tổ chức, doanh nghiệp thuộc Bộ bám sát chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và yêu cầu thực tiễn trong công tác xây dựng, hoàn thiện thể chế, pháp luật và thực thi hiệu quả các chiến lược đã ký; tăng cường kỷ luật, kỷ cương và hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước, chủ động, tích cực giải quyết các công việc thuộc thẩm quyền, khẩn trương tổ chức, triển khai thực hiện kịp thời, trách nhiệm, hiệu quả những mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao, tạo ra cách tiếp cận thiết thực, kết quả có lợi cho người dân, kết thúc công việc và tạo ra giá trị.

Trong 6 tháng đầu năm 2024, doanh thu toàn ngành TTTT ước đạt **2.067.389** tỷ đồng, tăng 27% so với cùng kỳ năm 2023 và ước đạt 50% kế hoạch năm 2024. Nộp ngân sách nhà nước ước đạt **59.847** tỷ đồng, tăng 25,8% so với cùng kỳ năm trước và ước đạt 61% kế hoạch năm 2024. Đóng góp vào GDP của ngành TTTT ước đạt **476.933** tỷ đồng, tăng 22,5% so với cùng kỳ năm trước và ước đạt 49% kế hoạch năm 2024. Tổng số lao động toàn ngành tính đến tháng 6/2024 ước khoảng **1.530.528** lao động, tăng 1,3% so với cùng kỳ năm trước.

|  |
| --- |
|  |
|  |
|  |
|  |

1. **CÔNG TÁC ĐẢNG, ĐOÀN THỂ**

**1. Công tác Đảng**

Trong 6 tháng đầu năm 2024, đã ban hành các văn bản quán triệt, triển khai thực hiện các Nghị quyết của Đảng, kết luận, chỉ đạo của Bộ Chính trị, Ban Bí thư. Học tập, quán triệt 02 cuốn sách mới của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng về Ngoại giao cây tre và về Đại đoàn kết dân tộc. Lãnh đạo, chỉ đạo các đảng bộ, chi bộ trực thuộc học tập, quán triệt, triển khai thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, quy định, kết luận của Trung ương, của Đảng ủy Khối và của Đảng ủy Bộ; các tài liệu thông tin chuyên đề hằng tháng. Xây dựng, ban hành 04 Nghị quyết chuyên đề năm 2024 của Ban Chấp hành Đảng bộ về sự lãnh đạo của cấp ủy các cấp về thực hiện nhiệm vụ chính trị trong công tác xây dựng thể chế, báo chí, hạ tầng số, chuyển đổi số. Chỉ đạo cấp ủy các cấp tổng kết, xây dựng báo cáo 15 năm thi hành Điều lệ Đảng; báo cáo công tác xây dựng Đảng nhiệm kỳ 2020 - 2025; tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị 39-CT/TW của Bộ Chính trị về bảo vệ chính trị nội bộ; tổng kết 10 năm thực hiện Quy chế bầu cử trong Đảng (Quyết định 244-QĐ/TW, ngày 09/6/2014 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XI); sơ kết 3 năm thực hiện Kết luận 01-KL/TW, ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Phát động tích cực tham dự Cuộc thi viết chính luận bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng năm 2024 với 161 bài dự thi. Chỉ đạo công tác nắm tình hình và định kỳ báo cáo tình hình chính trị nội bộ hằng tháng. Chỉ đạo các cấp ủy, tổ chức đảng rà soát kiện toàn cấp ủy viên còn khuyết thiếu từ đầu nhiệm kỳ đến nay. Từ đầu năm đã kiện toàn 5 cấp ủy trực thuộc, cho chủ trương về kiện toàn Ban Thường vụ của 2 tổ chức đảng trực thuộc. Triển khai quy trình kiện toàn Ban Chấp hành Đảng bộ nhiệm kỳ 2020 - 2025. Chỉ đạo, hướng dẫn các cấp ủy, tổ chức đảng rà soát, bổ sung quy hoạch cấp ủy, ủy ban kiểm tra cấp ủy năm 2024. Chỉ đạo các cấp ủy, tổ chức đảng thực hiện nghiêm các quy định về đảng viên ra nước ngoài về việc riêng. Chỉ đạo cấp ủy các cấp thống kê số liệu giải quyết kỷ luật các trường hợp vi phạm chính sách dân số; chỉ đạo thực hiện nghiêm các quy định của Đảng, về công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng.

**2. Hoạt động Công đoàn**

Trong 6 tháng đầu năm 2024, Công đoàn TTTT Việt Nam đã chỉ đạo các cấp công đoàn tập trung tuyên truyền, quán triệt các Nghị quyết, Chỉ thị của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, tuyên truyền nâng cao nhận thức về Đảng gắn với học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về giai cấp công nhân, về tổ chức và hoạt động công đoàn đối với đoàn viên, người lao động (NLĐ). Tổ chức các hoạt động mang nhiều ý nghĩa đến với đoàn viên, NLĐ nhân dịp Tết đến, Xuân về đảm bảo mọi đoàn viên, NLĐ đều có Tết. Các hoạt động "Tháng Công nhân" diễn ra rộng khắp trong toàn Ngành, mỗi công đoàn cơ sở đều có các hoạt động đảm bảo vì lợi ích của đoàn viên, thực hiện tốt chức năng đại diện, chăm lo bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng cho đoàn viên, NLĐ.

Công tác phát triển đoàn viên mang lại hiệu quả *(phát triển mới 1.222 đoàn viên so với năm 2023)*. Các công đoàn trực thuộc đã chủ động phối hợp với lãnh đạo chuyên môn thực hiện tốt Quy chế dân chủ ở cơ sở, kịp thời giải quyết những vướng mắc, kiến nghị của đoàn viên và NLĐ. Phối hợp với chuyên môn thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách theo quy định của Nhà nước, không ngừng nâng cao đời sống, đảm bảo việc làm cho NLĐ, giúp cho NLĐ yên tâm công tác, tạo động lực và niềm tin gắn bó với đơn vị và doanh nghiệp. Các cấp công đoàn không ngừng đổi mới về nội dung và hình thức hoạt động, hướng về cơ sở, gắn bó với cơ sở, chú trọng nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ công đoàn, đẩy mạnh công tác nữ công với nhiều hoạt động ý nghĩa nhân dịp 8/3. Tích cực tổ chức các hoạt động văn hóa, thể thao phù hợp góp phần nâng cao đời sống tinh thần cho đoàn viên, NLĐ. Phong trào thi đua có nhiều đổi mới, thiết thực với cơ sở, góp phần vào hoàn thành nhiệm vụ phát triển của ngành TTTT.

**3. Hoạt động Đoàn Thanh niên**

Căn cứ Chương trình công tác năm 2024 của Đoàn Khối các cơ quan Trung ương; xuất phát từ yêu cầu nhiệm vụ chính trị và tình hình thực tế, Đoàn Thanh niên Bộ TTTT (Đoàn Thanh niên Bộ) đã triển khai chương trình công tác đoàn và phong trào thanh niên năm 2024 với chủ đề “Năm thanh niên tình nguyện”. Trong 6 tháng đầu năm, Đoàn Thanh niên Bộ đã chỉ đạo các cơ sở đoàn trực thuộc tổ chức hiệu quả Tháng Thanh niên; chiến dịch Thanh niên tình nguyện Hè 2024 với các chiến dịch “Mùa hè xanh”, “Kỳ nghỉ hồng”. Phát huy tinh thần xung kích, tình nguyện đảm nhận các công trình, phần việc thanh niên gắn với nhu cầu thiết thực của đời sống xã hội tại địa bàn khó khăn và tại cơ quan, đơn vị; tình nguyện trong tham gia quá trình chuyển đổi số; đảm nhận thực hiện các nội dung chuyển đổi số trong thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số trong triển khai các hoạt động của Đoàn Thanh niên Bộ.

Tổ chức, khuyến khích các hoạt động thúc đẩy việc nâng cao khả năng ứng dụng, công nghệ thông tin, nghiên cứu khoa học, trình độ chuyên môn, tay nghề, khả năng thực hành ngoại ngữ cho đoàn viên, thanh niên: (i) Thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp Bộ về nghiên cứu, đề xuất các giải pháp nâng cao năng lực số cho đoàn viên, thanh niên trong bối cảnh chuyển đổi số; (ii) Tổ chức các hoạt động hỗ trợ, khuyến khích đoàn viên thi đua học tập, tham gia cuộc thi bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng.

**B. CÁC LĨNH VỰC QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC**

**I. LĨNH VỰC BƯU CHÍNH**

**1.** **Các hoạt động, sự kiện nổi bật**

Ngày 05/5/2024, Bộ TTTT, Ban Tuyên giáo Trung ương phối hợp với UBND tỉnh Điện Biên phát hành đặc biệt bộ tem “Kỷ niệm 70 năm chiến thắng Điện Biên Phủ (1954-2024)” tại tỉnh Điện Biên.

**2. Kết quả công tác chỉ đạo, điều hành**

a) Số liệu phát triển của lĩnh vực:

- Doanh thu dịch vụ bưu chính ước đạt 33.790 tỷ đồng, tăng 22% so với cùng kỳ năm 2023 và ước đạt 52,1% kế hoạch năm 2024.

- Nộp ngân sách lĩnh vực bưu chính ước đạt 2.500 tỷ đồng, tăng 10% so với cùng kỳ năm 2023 và ước đạt 41,7% kế hoạch năm 2024.

- Tổng sản lượng bưu gửi ước đạt 1.525 triệu bưu gửi, tăng 38% so với cùng kỳ năm 2023 và ước đạt 46,9% kế hoạch năm 2024.

- Tổng sản lượng bưu gửi phục vụ Đảng, Nhà nước (Bưu gửi KT1) toàn mạng ước đạt 2.046.892 bưu gửi, tăng 6,3% so với cùng kỳ năm 2023.

b) Công tác tham mưu, đề xuất, quản lý, chỉ đạo, điều hành:

Ban hành và triển khai các Kế hoạch: (i) Kế hoạch nghiên cứu xây dựng Luật Bưu chính (sửa đổi); (ii) Kế hoạch hành động năm 2024 triển khai Chiến lược phát triển bưu chính đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030; (iii) Kế hoạch kiểm tra chất lượng dịch vụ bưu chính công ích và dịch vụ công ích trong hoạt động phát hành báo chí năm 2024; (iv) Kế hoạch kiểm tra, giám sát chất lượng dịch vụ bưu chính (ngoài phạm vi công ích ) năm 2024; (v) Kế hoạch điều tra, thống kê sản lượng, giá cước bình quân dịch vụ bưu chính công ích và dịch vụ công ích trong hoạt động phát hành báo chí năm 2024; (vi) Kế hoạch tổ chức Hội nghị tuyên truyền pháp luật về bưu chính; (vii) Kế hoạch xuất bản “Sách bưu chính thường niên 2024”.

- Tổ chức các Hội nghị, hội thảo: (i) Tổng kết thi hành Luật Bưu chính với sự tham gia của 30 doanh nghiệp bưu chính lớn (ngày 20/3/2024); (ii) Tuyên truyền phổ biến pháp luật về bưu chính năm 2024 đến các doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính (ngày 17/4/2024); Tổng kết thi hành Luật Bưu chính với 63 Sở TTTT (ngày 10/5/2024); (iii) Hội thảo đóng góp ý kiến cho bộ tiêu chí đánh giá chất lượng dịch vụ bưu chính (ngoài phạm vi công ích) (ngày 19/6/2024).

- Thu thập, đánh giá, công bố chất lượng dịch vụ bưu chính năm 2023 của các doanh nghiệp bưu chính.

- Phối hợp với Bộ Công Thương nghiên cứu, triển khai các giải pháp đảm bảo cạnh tranh lành mạnh việc chuyển phát cho các sàn TMĐT.

- Rà soát, giám sát hoạt động của các doanh nghiệp bưu chính về việc tuân thủ các quy định pháp luật về bưu chính tại 63 tỉnh/thành phố trên cả nước. Trong 6 tháng đầu năm 2024, Bộ TTTT đã thu hồi 41 giấy phép bưu chính do không sử dụng hoặc sử dụng giấy phép cho các mục đích khác.

- Bảo đảm an toàn, an ninh trong cung ứng dịch vụ bưu chính; bảo đảm an toàn tuyệt đối hoạt động Mạng bưu chính phục vụ cơ quan Đảng, Nhà nước và đảm bảo lưu thông hàng hóa, an toàn bưu gửi phục vụ các sự kiện, hoạt động lớn của Đảng và Nhà nước. Triển khai đồng bộ giải pháp quản lý toàn mạng, nâng cao chất lượng dịch vụ, đưa vào vận hành trung tâm quản lý giám sát tập trung, áp dụng biện pháp ưu tiên khi vận chuyển bưu gửi KT1 qua đường hàng không.

- Chủ trì, phối hợp với Bộ Giáo dục và Đào tạo, Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Hội Nhà văn Việt Nam và Báo Thiếu niên Tiền phong và Nhi đồng, Tổng công ty Bưu điện Việt Nam (VNPOST) tổ chức Lễ trao giải Cuộc thi viết thư quốc tế UPU lần thứ 52 năm 2023 và Lễ phát động Cuộc thi viết thư quốc tế UPU lần thứ 53 năm 2024.

- Chủ trì, phối hợp với VNPOST phát hành 7 bộ Tem bưu chính: “Tem tình yêu” (ngày 14/02/2024); “Kỷ niệm 1.100 năm sinh vua Đinh Tiên Hoàng (924-979) (ngày 22/3/2024); “Hà Nội 12 mùa hoa (bộ 1)” (01/5/2024); “Kỷ niệm 70 năm Chiến thắng Điện Biên Phủ (1954-2024) (ngày 05/5/2024); “Cây chè” (ngày 22/5/2024); “Kỷ niệm 200 năm hoàn thành kênh Vĩnh Tế (1824-2024)” (ngày 21/5/2024); Truyện cổ tích Việt Nam: Cây tre trăm đốt (ngày 31/5/2024), trong đó có 1 bộ tem phát hành theo nghi thức đặc biệt đó là bộ Tem bưu chính “Kỷ niệm 70 năm Chiến thắng Điện Biên Phủ (1954-2024)”.

- Đề xuất sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định 37/2021/QĐ-TTg ngày 18/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ về Mạng bưu chính phục vụ cơ quan Đảng, Nhà nước.

**3. Khó khăn, vướng mắc/tồn tại, hạn chế và giải pháp**

***Khó khăn, vướng mắc***

Tiến độ triển khai một số nhiệm vụ còn chậm như: lập đề nghị xây dựng Luật Bưu chính (sửa đổi); việc thu thập, đánh giá, công bố chất lượng dịch vụ bưu chính.

***Tồn tại, hạn chế***

- Việc nghiên cứu kinh nghiệm quốc tế còn hạn chế.

***Giải pháp***

- Tăng cường hợp tác, học tập kinh nghiệm quốc tế.

**4. Bài học kinh nghiệm**

- Tích cực, chủ động nghiên cứu, học tập kinh nghiệm quốc tế trong lĩnh vực bưu chính.

- Tăng cường trao đổi, phối hợp với các Bộ ngành liên quan (Bộ Giao thông vận tải, Bộ Công Thương) và các doanh nghiệp bưu chính lớn để đảm bảo tính khả thi của các chính sách, quy định.

**5. Nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2024**

- Hoàn thành Hồ sơ lập đề nghị xây dựng Luật Bưu chính (sửa đổi).

- Ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật cho hoạt động hướng dẫn, tiếp nhận, số hóa hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính tại các bộ ngành, địa phương do doanh nghiệp bưu chính thực hiện theo Nghị quyết số 82/NQ-CP ngày 05/6/2024 về Phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 5 năm 2024.

- Tổ chức Diễn đàn hợp tác và phát triển bưu chính Việt Nam 2024.

- Hoàn thành Kế hoạch kiểm tra, giám sát doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính công ích trong việc thực hiện Quyết định số 45/2016/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ BCCI; Kế hoạch năm 2024 triển khai Chiến lược phát triển bưu chính năm 2024 theo Quyết định số 654/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

- Triển khai các Kế hoạch: (1) Kế hoạch kiểm tra chất lượng dịch vụ bưu chính công ích và dịch vụ công ích trong hoạt động phát hành báo chí năm 2024; (2) Kế hoạch điều tra, thống kê sản lượng, giá cước bình quân dịch vụ bưu chính công ích và dịch vụ công ích trong hoạt động phát hành báo chí năm 2024.

- Tập huấn quy định nghiệp vụ và quy trình cung cấp dịch vụ bưu chính KT1 cho các bưu điện tỉnh/thành phố trên toàn quốc.

**[II. LĨNH VỰC VIỄN THÔNG](#_heading=h.49qpaau)**

**1. Các hoạt động, sự kiện nổi bật**

Tháng 3/2024, Bộ TTTT lần đầu tiên tổ chức đấu giá thành công quyền sử dụng tần số vô tuyến điện sau 15 năm vấn đề đấu giá được quy định trong Luật Tần số vô tuyến điện. Kết quả thu về cho ngân sách hơn 10 ngàn tỷ đồng tiền cấp quyền sử dụng băng tần đối với các khối băng tần B1 (2500 - 2600 MHz) và khối băng tần C2 (3700 - 3800 MHz).

Ngày 09/7/2024, Bộ TTTT tiếp tục tổ chức thành công cuộc đấu giá quyền sử dụng tần số đối với khối băng tần C3 (3800-3900 Mhz). Sau khi doanh nghiệp trúng đấu giá nộp tiền cấp quyền và được cấp giấy phép sẽ nâng tổng số băng tần đã cấp lên 640Mhz. Nâng thứ hạng của Việt Nam từ thứ 9/10 khu vực Đông Nam Á lên vị trí thứ 3/10 nước (sau Philippine 995 MHz và Singapore 750 MHz). Từ 19/28 nước trong khu vực Châu Á - Thái Bình Dương lên vị trí 10/28 nước.

Đấu giá thành công cho thấy Luật Tần số vô tuyến điện sửa đổi và Nghị định số 63/2023/NĐ-CP đã nhanh chóng đi vào cuộc sống, tạo tiền đề để triển khai thương mại hóa 5G trên toàn quốc trong năm 2024. Việc tăng 88% lượng tần số cấp cho các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ thông tin di động sẽ góp phần nâng cao chất lượng dịch vụ di động trong thời gian tới.

- Ngày 20/6/2024, tổ chức lễ trao Giấy chứng nhận hợp quy thiết bị trạm gốc 5G 8T/8R và 32T/32R cho Tổng Công ty Công nghiệp Công nghệ cao Viettel (Viettel High Tech). Đây là một dấu mốc quan trọng trong quá trình phát triển công nghệ viễn thông của quốc gia, khẳng định sự trưởng thành và khả năng sáng tạo của ngành viễn thông, đồng thời thúc đẩy quá trình thương mại hóa 5G tại Việt Nam.

**2. Kết quả công tác chỉ đạo, điều hành:**

- Doanh thu dịch vụ viễn thông quý 1/2024 đạt 33.536,37 tỷ đồng, tăng 2,27% so với cùng kỳ năm 2023 (32.792,65 tỷ đồng).

Tính đến tháng 5/2024[[1]](#footnote-2):

- Tỷ lệ hộ gia đình sử dụng cáp quang đạt 82,2%, tăng 5,1% so với cùng kỳ năm 2023 và đạt 96,2% kế hoạch năm 2024.

- Tỷ lệ người sử dụng Internet ước đạt 78,1%, đạt 93% kế hoạch năm 2024.

- Số thuê bao băng rộng cố định/100 dân đạt 23,5 thuê bao/100 dân, tăng 6,8% so với cùng kỳ năm 2023 và đạt 96% kế hoạch năm 2024.

- Số thuê bao băng rộng di động/100 dân đạt 91,9 thuê bao/100 dân, tăng 7,6% so với cùng kỳ năm 2023 và đã vượt kế hoạch năm 2024 (Kế hoạch năm 2024 là 87,5 thuê bao/100 dân).

- Thuê bao điện thoại di động sử dụng SMP đạt 100,7 triệu thuê bao, tăng 0,1% so với cùng kỳ năm 2023.

- Tỷ lệ sử dụng IPv6 trên mạng Internet của Việt Nam đạt 60%, tăng 3% so với cùng kỳ năm trước, tăng 1% so với cuối năm 2023; cao gấp 1,7 lần trung bình toàn cầu và gấp 1,9 lần trung bình khối ASEAN. Việt Nam đứng thứ 2 khu vực ASEAN, thứ 8 trên toàn cầu (tăng 1 bậc so với cuối năm 2023).

- Tỷ lệ ký số tài nguyên Internet Việt Nam (ROA/RPKI) đạt 95,89%, tăng 8,89% so với cùng kỳ năm trước, tăng 7,89% so với hết năm 2023; Việt Nam đứng thứ 1 khu vực ASEAN về tỷ lệ ký số tài nguyên Internet.

- Tên miền quốc gia “.vn” đạt 613.000 tên miền, tăng 0,6% so với cuối năm 2023, tăng 4% so với cùng kỳ năm 2023. Việt Nam đứng thứ 2 khu vực ASEAN, thứ 10 khu vực Châu Á - Thái Bình Dương, thứ 40 trên toàn cầu.

b) Công tác tham mưu, đề xuất quản lý, chỉ đạo, điều hành:

- Đảm bảo tuyệt đối an toàn mạng lưới, đảm bảo thông tin liên lạc thông suốt đáp ứng nhu cầu của các cơ quan nhà nước, tổ chức, doanh nghiệp và người dân; kiểm soát tần số và kịp thời xử lý can nhiễu có hại để bảo đảm an toàn cho các HTTT vô tuyến điện; bảo đảm hoạt động ổn định, liên tục, an toàn hạ tầng kết nối, trung chuyển Internet, các hệ thống kỹ thuật DNS quốc gia, tài nguyên Internet, tên miền quốc gia trong dịp Tết Nguyên đán Giáp Thìn 2024; Lễ kỷ niệm 70 năm Chiến thắng Điện Biên Phủ; Đại hội thể thao học sinh Đông Nam Á lần thứ 13 và Lễ hội Pháo hoa quốc tế 2024 tại Đà Nẵng. Mạng truyền số liệu chuyên dùng phục vụ các cơ quan Đảng, Nhà nước hoạt động thông suốt, đảm bảo kết nối an toàn các cơ sở dữ liệu quốc gia, các trục liên thông, nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia, các mạng thông tin diện rộng của Đảng, Chính phủ, Quốc hội. Phục vụ 113 phiên truyền hình hội nghị phạm vi toàn quốc và quốc tế, trong đó có các phiên với số lượng lớn, trên 16.000 điểm cầu.

- Đã ban hành: (1) Kế hoạch phát triển hạ tầng viễn thông Việt Nam giai đoạn 2024 - 2025; (2) Chiến lược phát triển hệ thống cáp quang quốc tế của Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2035; (3) Kế hoạch nâng cao chất lượng mạng viễn thông di động Việt Nam đến năm 2025; (4) Kế hoạch triển khai “Chương trình thúc đẩy, hỗ trợ người dân, doanh nghiệp, hộ kinh doanh hiện diện trực tuyến tin cậy, an toàn với các dịch vụ số sử dụng tên miền quốc gia “.vn” ở các tỉnh, thành phố trên cả nước”; (5) Kế hoạch chuyển đổi IPv6 Việt Nam, IPv6 For Gov năm 2024; (6) Hướng dẫn các địa phương triển khai Quy hoạch hạ tầng TTTT thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050; (7) Ban hành tạm thời giá cước dịch vụ viễn thông công ích năm 2024 và mức hỗ trợ cho các đối tượng được sử dụng dịch vụ viễn thông công ích năm 2024 của VNPT, Viettel, Vietnamobile, Vishipel.

- Tiếp tục đẩy mạnh việc xử lý triệt để SIM rác, yêu cầu Người đứng đầu các doanh nghiệp viễn thông di động (bao gồm Chủ tịch và Tổng Giám đốc) trực tiếp chỉ đạo và chịu trách nhiệm cá nhân về việc xử lý triệt để vấn đề SIM rác (từ ngày 15/4/2024). Bộ TTTT sẽ xem xét dừng phát triển thuê bao mới đối với các doanh nghiệp vi phạm và đề xuất hình thức kỷ luật đối với người đứng đầu doanh nghiệp.

- Hỗ trợ, phối hợp với Viettel, Vinaphone, Mobifone thu thập, phân tích nền tạp nhiễu, xử lý 24 nguồn gây nhiễu tại 05 thành phố trực thuộc TƯ; góp phần cải thiện chất lượng dịch vụ (tăng dung lượng mạng); giúp thuê bao giảm công suất phát sóng, giảm SAR (mức hấp thụ riêng-chỉ số dùng để đo mức độ hấp thụ năng lượng sóng vô tuyến điện vào cơ thể con người).

- Xử lý dứt điểm 15 trường hợp can nhiễu thiết bị chìa khóa thông minh (smartkey) tại các tỉnh thành phố lớn *(6 tháng đầu năm 2023 phát sinh 0 vụ; cả năm 2023 xử lý 19 vụ).*

- Tăng cường kiểm tra, giám sát việc đăng ký, sử dụng tài nguyên Internet; Phối hợp cung cấp thông tin cho 1.018 yêu cầu từ cơ quan chức năng; Giám sát hơn 01 triệu tên miền, phát hiện và chuyển 989 tên miền có dấu hiệu vi phạm cho các cơ quan chức năng xem xét xử lý.

- Kể từ tháng 5/2024, Bộ TTTT thực hiện công bố dữ liệu đánh giá tốc độ băng rộng cố định và băng rộng di động của từng doanh nghiệp tại các tỉnh/thành phố và trên cả nước trong giai đoạn 12 tháng (số liệu của 12 tháng gần nhất, tính từ tháng công bố trở về trước).

- Ban hành thiết kế mạng Truyền số liệu chuyên dùng phục vụ Đảng, Nhà nước giai đoạn 2025-2030 làm cơ sở để hiện đại hóa, nâng cao năng lực, an toàn bảo mật, đáp ứng yêu cầu là thành phần hạ tầng số phục vụ Chính phủ điện tử, Chính phủ số; Xây dựng quy chế quản lý, vận hành, khai thác và bảo đảm an toàn thông tin (ATTT) Mạng TSLCD đảm bảo đồng bộ, thống nhất 63 tỉnh/thành phố.

**3. Khó khăn, vướng mắc/tồn tại, hạn chế và giải pháp**: Không có

**4. Nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2024**

- Tập trung hoàn thiện hành lang pháp lý về viễn thông: Thông tư quy định về nội dung, trình tự phê duyệt quy hoạch kho số viễn thông, quy hoạch tài nguyên Internet và thực hiện việc phê duyệt quy hoạch; Thông tư quy định phương pháp định giá dịch vụ viễn thông; Thông tư quy hoạch băng tần 850 MHz (824-839 MHz và 869-884 MHz).

- Tập trung triển khai các chiến lược, kế hoạch đã ban hành: (1) Kế hoạch phát triển hạ tầng viễn thông Việt Nam giai đoạn 2024 - 2025; (2) Chiến lược phát triển hệ thống cáp quang quốc tế của Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2035 (3) Kế hoạch nâng cao chất lượng mạng viễn thông di động Việt Nam đến năm 2025 (4) Kế hoạch thực hiện Quyết định của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch hạ tầng TTTT thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050; (5) Kế hoạch triển khai “Chương trình thúc đẩy, hỗ trợ người dân, doanh nghiệp, hộ kinh doanh hiện diện trực tuyến tin cậy, an toàn với các dịch vụ số sử dụng tên miền quốc gia “.vn” ở các tỉnh, thành phố trên cả nước”; (6) Kế hoạch chuyển đổi IPv6 Việt Nam, IPv6 For Gov năm 2024.

- Tổ chức đấu giá quyền sử dụng tần số vô tuyến điện đối với khối băng tần 700 MHz.

- Xây dựng hệ thống thu thập và phân tích nền tạp nhiễu các trạm thông tin di động.

- Trình ban hành Quyết định của Thủ tướng chính về Mạng điện thoại Hệ đặc biệt. Xây dựng đề xuất giải pháp, thử nghiệm HTTT bảo mật để đảm bảo cho lãnh đạo Đảng, Nhà nước đi công tác nước ngoài.

- Triển khai hiện đại hóa, tăng cường năng lực mạng TSLCD phục vụ cơ quan Đảng, Nhà nước: Hoàn thành chuyển đổi mạng lõi mạng TSLCD sang kiến trúc ảo hóa SDN; Triển khai chuẩn hóa mạng Truyền số liệu chuyên dùng 4 cấp; triển khai bảo đảm ATTT cấp độ 5 cho mạng; hoàn thành triển khai, nâng cấp hệ thống quản lý mạng (NOC) và giám sát ATTT (SOC) mạng Truyền số liệu chuyên dùng đến cấp tỉnh; Triển khai thử nghiệm nền tảng quản lý tài nguyên và phát triển ứng dụng trên nền tảng ảo hóa và điện toán đám mây

- Phát triển công cụ i-Speed, định kỳ công bố tốc độ truy nhập Internet của các Doanh nghiệp viễn thông đến mức phường/xã, quận/huyện trên cả nước.

- Phát triển phổ cập tên miền quốc gia “.vn” với giá trị “Nhận diện - An toàn - Tin cậy”.

**[III. LĨNH VỰC CHUYỂN ĐỔI SỐ](#_heading=h.2ovzkin)QUỐC GIA**

**1. Các hoạt động, sự kiện nổi bật**

- Tổ chức các buổi làm việc của Lãnh đạo Bộ  với: Tỉnh ủy, UBND tỉnh Ninh Bình về chuyển đổi số; UBND TP. HCM về Chương trình chuyển đổi số, phát triển kinh tế số và trí tuệ nhân tạo của TP. HCM.

- Tổ chức đoàn làm việc của Bộ TTTT với UBND tỉnh Bình Dương, thành phố Đà Nẵng về thúc đẩy chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh/thành phố; họp với Giám đốc Sở TTTT về thúc đẩy phát triển ngành TTTT tại 10 tỉnh Tây Nguyên và Đông Nam Bộ (ngày 20-21/03/2024.

- Phối hợp tổ chức Hội nghị giới thiệu mô hình chuyển đổi số thành công cấp bộ, ngành tại Tòa án nhân dân tối cao (Ngày 16/6/2024).

- Tổ chức Phiên họp lần thứ 8, lần thứ 9 của Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số; Hội nghị Thường trực Chính phủ về Chuyển đổi số với các đồng chí Bộ trưởng, Trưởng ngành, Chủ tịch UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (ngày 19/7/2024).

- Ban hành Quyết định số 671/QĐ-BTTTT ngày 26/4/2024 hướng dẫn xác định chi phí phần mềm nội bộ (thay thế văn bản 2589/BTTTT-ƯDCNTT ngày 24/8/2011); Quyết định số 812/QĐ-BTTTT ngày 17/5/2024 phê duyệt kế hoạch bồi dưỡng, tập huấn về chuyển đổi số năm 2024 cho cán bộ, công chức, viên chức trong các CQNN, tập đoàn, tổng công ty nhà nước, trong các cơ quan truyền thông, báo chí và phổ cập kỹ năng số cơ bản cho người dân.

- Ngày 10/7/2024, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 82/2024/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 73/2019/NĐ-CP ngày 05/9/2019 quy định quản lý đầu tư ứng dụng CNTT sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước. Nghị định có hiệu lực thi hành kể từ ngày 10/7/2024.

**2. Kết quả công tác chỉ đạo, điều hành:**

a) Số liệu phát triển của lĩnh vực:

- 100% địa phương đã ban hành nghị quyết, chỉ thị về chuyển đổi số. 100% bộ, ngành, địa phương đã kiện toàn Ban Chỉ đạo về chuyển đổi số.

- Triển khai Tổ công nghệ số cộng đồng (CNSCĐ): 100% tỉnh, thành phố đã thành lập các Tổ CNSCĐ đến từng thôn, tổ dân phố, khu dân cư, khóm, ấp dân cư với 93.524 Tổ CNSCĐ và gần 457.820 thành viên.

- Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng số trên Nền tảng học trực tuyến mở đại trà (MOOCs): Bộ TTTT đã xây dựng Nền tảng học trực tuyến mở đại trà tại địa chỉ https://onetouch.mic.gov.vn (Nền tảng OneTouch) để phổ cập kỹ năng số cho mọi đối tượng.

Từ 01/01/2023 đến 20/7/2024, Bộ TTTT đang tổ chức 10 khóa bồi dưỡng về chuyển đổi số miễn phí trên Nền tảng học trực tuyến mở đại trà (MOOCS) cho hơn 81.500 cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong các bộ, ngành, địa phương và các tập đoàn, tổng công ty nhà nước. Hỗ trợ 15 bộ, ngành và 49 địa phương sử dụng miễn phí Nền tảng MOOCS đến hết năm 2024. Các bộ, ngành, địa phương đã tổ chức 84 khóa học cho hơn 173.500 cán bộ học viên. Đồng thời, Bộ TTTT đang tổ chức 02 khóa học mở miễn phí cho người dân Việt Nam về kỹ năng số cơ bản và kỹ năng ATTT trên môi trường số trên Nền tảng MOOCS và thực hiện tập huấn kỹ năng số cho thành viên Tổ CNSCĐ tại các địa phương. Đến nay Nền tảng đã đạt hơn 25 triệu lượt truy cập. Trung bình mỗi ngày tăng 2.000-3.000 lượt truy cập.

b) Công tác tham mưu, đề xuất quản lý, chỉ đạo, điều hành:

- Đã chỉ đạo xây dựng và ban hành Kế hoạch triển khai Quyết định số 505/QĐ-TTg ngày 22/4/2022 của Thủ tướng Chính phủ về Ngày Chuyển đổi số quốc gia năm 2024 (Quyết định số 934/QĐ-BTTTT ngày 07/6/2024).

- Đã chỉ đạo hoàn thiện hồ sơ Nghị định về cơ sở dữ liệu dùng chung; tổ chức đánh giá, thẩm định số liệu, tài liệu do các bộ, ngành, địa phương cung cấp để đo lường, đánh giá mức độ chuyển đổi số (DTI) của các bộ, ngành và địa phương năm 2023.

 - Đã trình Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch hoạt động năm 2024 của Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số (Quyết định số 58/QĐ-UBQGCĐS ngày 17/4/2024). Trong 06 tháng đầu năm Bộ đã chỉ đạo triển khai nhiệm vụ tại Kế hoạch hoạt động năm 2024.

- Đã hoàn thành đánh giá HTTT giải quyết thủ tục hành chính của các bộ, ngành, địa phương. Đây là lần đầu tiên, sau khoảng 19 năm làm Dịch vụ công trực tuyến (DVCTT), Bộ TTTT đánh giá HTTT giải quyết TTHC cấp bộ, cấp tỉnh với 02 nội dung: (1) Đánh giá trực tuyến, không có sự can thiệp của con người; (2) Đánh giá Cổng DVCTT và Hệ thống thông tin (HTTT) một cửa điện tử

- Ban hành danh mục các nền tảng số do các bộ, ngành triển khai toàn quốc để các địa phương không triển khai trùng lặp.

 - Ban hành Kế hoạch thực hiện Quyết định số 1690/QĐ-TTg ngày 26/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Kiện toàn tổ chức bộ máy, nâng cao năng lực quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về chuyển đổi số từ Trung ương đến địa phương đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” (tại Quyết định số 176/QĐ-BTTTT ngày 16/02/2024) và ban hành văn bản hướng dẫn các Bộ, ngành, địa phương (văn bản số 1466/BTTTT-CĐSQG ngày 17/4/2024). Đã tổ chức khảo sát thực tế cách làm hay, điển hình tại một số địa phương; đã ban hành văn bản hướng dẫn các địa phương xây dựng Kế hoạch triển khai Quyết định số 1690/QĐ-TTg.

- Đã ban hành: (i) Chiến lược dữ liệu quốc gia đến năm 2030 (Quyết định số 142/QĐ-TTg ngày 02/02/2024); Kế hoạch hành động của Bộ TTTT thực hiện Quyết định số 142/QĐ-TTg ngày 02/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chiến lược dữ liệu quốc gia đến năm 2030 (Quyết định số 813/QĐ-BTTTT ngày 17/5/2024); Văn bản hướng dẫn các bộ, ngành, địa phương triển khai Chiến lược dữ liệu quốc gia đến năm 2030; Quyết định số 699/QĐ-BTTTT ngày 03/5/2024 của Bộ TTTT phê duyệt Kế hoạch hành động năm 2024 triển khai Chiến lược phát triển ứng dụng Trí tuệ nhân tạo đến năm 2030.

**3. Khó khăn, vướng mắc/tồn tại, hạn chế và giải pháp**

***Khó khăn, vướng mắc:***

- Nghị định số 82/2024/NĐ-CP ngày 10/7/2024 của Chính phủ sửa đổi Nghị định 73/2019/NĐ-CP quy định quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước mới ban hành, do đó các cơ quan, doanh nghiệp, địa phương còn lúng túng với các quy định chuyển tiếp của 02 Nghị định.

- Việc triển khai các nền tảng số quốc gia do các bộ, ngành ở Trung ương chủ trì còn chậm, cần quyết liệt hơn trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo triển khai các nền tảng số quốc gia.

- Kết quả đánh giá HTTT giải quyết TTHC của các bộ, ngành, địa phương: (1) Khối bộ, ngành: 05/21 đạt mức C; 01/21 đạt mức D; 15/21 đạt mức E; (2) Khối địa phương: 39/63 đạt mức C; 15/63 đạt mức D; 9/63 đạt mức E.

Kết quả này phản ánh chất lượng các HTTT giải quyết thủ tục hành chính có nhiều hạn chế, yêu cầu các bộ, ngành, địa phương phải quan tâm, nâng cấp, phát triển để cung cấp DVCTT hiệu quả. Nguy cơ: Chất lượng kỹ thuật của các HTTT giải quyết TTHC thấp sẽ khiến người dân, doanh nghiệp khó khăn khi tiếp cận, khai thác dịch vụ; công chức, viên chức tiếp nhận, giải quyết TTHC khó khăn trong thực hiện công việc; cơ quan quản lý khó khăn trong theo dõi, giám sát để điều hành; việc này còn khiến cho việc liên thông, kết nối, chia sẻ dữ liệu, giải quyết các TTHC liên thông gặp nhiều khó khăn…

***Giải pháp:***

- Bộ TTTT sẽ xây dựng các văn bản Hướng dẫn chi tiết các cơ quan, doanh nghiệp, địa phương triển khai, áp dụng Nghị định số 82/2024/NĐ-CP.

- Tập trung giải quyết tốt bài toán kết nối, chia sẻ, liên thông dữ liệu. Đặc biệt là kết nối, liên thông với CSDLQG về Dân cư và Nền tảng VNeID trong các TTHC liên quan đến người dân.

- Các Bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ ưu tiên nguồn lực, giải quyết dứt điểm việc thống nhất tiếp nhận, giải quyết TTHC về một đầu mối duy nhất là HTTT giải quyết TTHC của bộ, ngành. Không để tình trạng phân mảnh hệ thống tại các Cục, Tổng Cục, đơn vị trực thuộc.

- Các bộ, ngành, địa phương tập trung triển khai các nền tảng số quy mô quốc gia theo trách nhiệm được giao tại kế hoạch hoạt động của Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số.

- Vừa qua, Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư đã khai thác rất hiệu quả qua Đề án 06. Vì vậy đề nghị cơ quan chủ quản 9 Cơ sở dữ liệu quốc gia còn lại (đã ban hành tại Nghị định 47/2024/NĐ-CP bao gồm các Cơ sở dữ liệu quốc gia về: đất đai; đăng ký doanh nghiệp; tài chính; bảo hiểm; cán bộ công chức, viên chức trong cơ quan nhà nước; thủ tục hành chính; tổng hợp quốc gia; hoạt động xây dựng; xuất nhập cảnh), mỗi Cơ sở dữ liệu quốc gia triển khai một đề án tương tự Đề án 06 để khai thác hiệu quả dữ liệu từ Cơ sở dữ liệu quốc gia.

- Triển khai những hình thức mới để bồi dưỡng, nâng cao nhận thức về chuyển đổi số cho CBCCVC, người lao động thông qua các nền tảng số.

**4. Nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2024**

- Xây dựng 02 Đề án trình Bộ Chính trị: “Nghị quyết của Bộ Chính trị về chuyển đổi số quốc gia” và “Đề án tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 36-NQ/TW ngày 01/7/2014 của Bộ Chính trị khóa XI về đẩy mạnh ứng dụng, phát triển CNTT đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững và hội nhập quốc tế”.

- Triển khai nhiệm vụ tại Kế hoạch thực hiện Quyết định số 1690/QĐ-TTg ngày 26/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Kiện toàn tổ chức bộ máy, nâng cao năng lực quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về chuyển đổi số từ Trung ương đến địa phương đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” của Bộ TTTT; nhiệm vụ tại Kế hoạch hoạt động năm 2024 của Ủy ban quốc gia về Chuyển đổi số.

- Xây dựng và triển khai “Chương trình hành động quốc gia về phát triển và chuyển đổi sang sử dụng nền tảng điện toán đám mây”.

- Tổ chức các hoạt động, sự kiện hưởng ứng Ngày Chuyển đổi số quốc gia năm 2024

- Hướng dẫn các bộ, ngành, địa phương xây dựng kế hoạch chuyển đổi số năm 2025.

- Tổ chức triển khai các nhiệm vụ, giải pháp để hoàn thành các mục tiêu trong các chương trình, chiến lược quốc gia về chuyển đổi số, phát triển chính phủ điện tử hướng tới chính phủ số, phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số theo Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 3/6/2020; Quyết định số 942/QĐ-TTg ngày 15/6/2021; Quyết định số 146/QĐ-TTg ngày 28/01/2022;…Hoàn thành các mục tiêu đề ra tại Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/03/2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019 - 2020, định hướng đến 2025 và các chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ; Quyết định số 671/QĐ-BTTTT ban hành hướng dẫn xác định chi phí phần mềm nội bộ; quyết định số 812/QĐ-BTTTT phê duyệt kế hoạch bồi dưỡng, tập huấn về chuyển đổi số năm 2024.

**IV. LĨNH VỰC CHÍNH PHỦ SỐ**

**1. Các hoạt động, sự kiện nổi bật**

- Trình Chính phủ ban hành Nghị định số 47/2024/NĐ-CP ngày 09/5/2024 quy định về danh mục cơ sở dữ liệu quốc gia; việc xây dựng, cập nhật, duy trì và khai thác, sử dụng cơ sở dữ liệu quốc gia.

- Trình Thủ tướng Chính phủ xem xét Đề án “Đẩy mạnh tuyên truyền nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả của DVCTT giai đoạn 2024-2025 và định hướng đến năm 2030” (48/TTr-BTTTT ngày 07/6/2024).

- Công bố chất lượng HTTT giải quyết thủ tục hành chính cấp bộ, cấp tỉnh.

**2. Kết quả công tác chỉ đạo, điều hành:**

a) Số liệu phát triển của lĩnh vực:

- Tỷ lệ DVCTT (DVCTT) toàn trình đủ điều kiện ước đạt 100%. Hiện có 83/83 bộ, tỉnh đã ban hành danh mục DVCTT toàn trình, một phần theo Nghị định số 42/2022/NĐ-CP.

- Tỷ lệ DVCTT có phát sinh hồ sơ trực tuyến (HSTT) đạt 81%.

- Tỷ lệ HSTT toàn trình đạt 48%.

Hiện nay, toàn quốc có 62/63[[2]](#footnote-3) địa phương ban hành chính sách giảm, miễn phí, lệ phí sử dụng DVCTT; 15/63[[3]](#footnote-4) tỉnh đã ban hành chính sách giảm thời gian để khuyến khích người dân sử dụng DVCTT; thành phố Hà Nội ban hành chính sách quy định việc hỗ trợ phí cung cấp thông tin lý lịch tư pháp qua ứng dụng VNeID trên địa bàn thành phố Hà Nội.

- Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia (NDXP) được xây dựng, từng bước kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các bộ, ngành, địa phương, là nền tảng quan trọng trong phát triển Chính phủ số. Nền tảng NDXP hiện đã kết nối với hệ thống của 90 cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp. Hiện nay, Nền tảng đã kết nối 103 bộ, ngành, địa phương, cơ quan, tổ chức ở Trung ương (cơ bản hết cơ quan cấp I); đã kết nối 10 cơ sở dữ liệu, 15 HTTT cung cấp dịch vụ chia sẻ dữ liệu trên NDXP. Số lượng người dùng hàng tháng: 90/103 cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp với tổng số giao dịch từ khi đưa vào khai thác (2019) đến hết tháng 6/2024 ước đạt khoảng 2,2 tỷ giao dịch.

Trong 06 tháng đầu năm 2024 (từ 01/01/2024 đến hết ngày 20/6/2024) phát sinh 471,44 triệu giao dịch; hàng ngày có trung bình khoảng 2,5 triệu giao dịch.

b) Công tác tham mưu, đề xuất quản lý, chỉ đạo, điều hành:

- Ban hành Khung Kiến trúc Chính phủ điện tử Việt Nam, phiên bản 3.0, hướng tới Chính phủ số và hướng dẫn xây dựng, cập nhật Kiến trúc Chính phủ điện tử cấp bộ, Kiến trúc Chính quyền điện tử cấp tỉnh.

- Ban hành các văn bản: (i) Văn bản chỉ đạo khẩn trương rà soát, đánh giá, đề xuất các giải pháp kỹ thuật nâng cao hiệu quả cung cấp DVCTT tại các bộ, ngành, địa phương, tránh dàn trải, hình thức, gây phiền hà, bức xúc và lãng phí nguồn lực. Đẩy mạnh việc kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các cơ quan nhà nước thông qua Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia (NDXP) (tại văn bản số 220/BTTTT-CĐSQG ngày 18/01/2024); (ii) Văn bản hướng dẫn đánh giá các cổng dịch vụ công, hướng dẫn các bộ, ngành, địa phương để nâng cao chất lượng, hiệu quả và tăng tỷ lệ sử dụng DVCTT (tại văn bản số 20/BTTTT-CĐSQG ngày 18/01/2024); (iii) Văn bản 2278/BTTTT-CĐSQG ngày 12/6/2024 tiếp tục đôn đốc các bộ, ngành, địa phương đồng bộ đầy đủ dữ liệu giữa HTTT giải quyết TTHC cấp bộ, cấp tỉnh với Hệ thống giám sát, đo lường mức độ cung cấp và sử dụng dịch vụ Chính phủ số (Hệ thống EMC).

- Phối hợp với Bộ Công an rà soát, tháo gỡ các vướng mắc về tiêu chuẩn, quy trình công nghệ thông tin và về pháp lý liên quan đến thực hiện Đề án 06.

**3. Khó khăn, vướng mắc/tồn tại, hạn chế và giải pháp**

***Khó khăn, vướng mắc:***

- DVCTT toàn trình:

*+ Khối bộ, ngành:*(1) Tỷ lệ DVCTT toàn trình[[4]](#footnote-5) trung bình đạt 59,68%. Một số bộ, ngành đạt 100% như các Bộ: Công Thương; Giáo dục và Đào tạo; Lao động - Thương binh và Xã hội; TTTT. Tuy nhiên còn một số bộ, ngành như Bộ Ngoại giao, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chưa có DVCTT toàn trình; (2) Tỷ lệ hồ sơ trực tuyến toàn trình[[5]](#footnote-6) trung bình đạt 50%. Bộ Công Thương đạt tỷ lệ cao nhất 79,94%; Bộ Ngoại giao (có 1 DVCTT toàn trình nhưng không phát sinh hồ sơ trực tuyến toàn trình); Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (không có DVCTT toàn trình đối với những TTHC có phát sinh hồ sơ).

+ *Khối tỉnh:*(1) Tỷ lệ DVCTT toàn trình trung bình đạt 55,38%. Một số địa phương triển khai rất tốt DVCTT toàn trình như Đà Nẵng (95,56%). Còn nhiều địa phương triển khai hạn chế với 28/63 tỉnh mới chỉ triển khai dưới 50% là DVCTT toàn trình (Bà Rịa - Vũng Tàu đạt tỷ lệ thấp nhất 24,2%); (2) Tỷ lệ hồ sơ trực tuyến toàn trình của khối tỉnh còn rất hạn chế, mới đạt 17%. Địa phương đạt khá như TP. Đà Nẵng: 64,94%; địa phương triển khai còn hạn chế như Lạng Sơn: 11,67%.

+ Nguy cơ: Với hiện trạng triển khai cung cấp và sử dụng còn hạn chế như đã nêu trên, đặc biệt là ở khối tỉnh (mới đạt 17% hồ sơ trực tuyến toàn trình) cho thấy người dân vẫn chưa được hưởng lợi nhiều từ các DVCTT toàn trình của cơ quan nhà nước. Đối với cán bộ, công chức thì chưa giảm tải công việc khi vẫn phải xử lý nhiều hồ sơ không trực tuyến hoàn toàn, thậm chí còn làm tăng công việc khi phải xử lý song song trên bản giấy và bản điện tử. Một số nơi có tình trạng làm thay, làm hộ DVCTT cho người dân dẫn đến quá tải, tăng thời gian chờ đợi, tiếp nhận hồ sơ thủ tục hành chính, giảm mức độ hài lòng. Bên cạnh đó, với hiện trạng triển khai nêu trên, nguy cơ đến năm 2025 Việt Nam khó đạt được các mục tiêu về DVCTT đã đặt ra tại Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030: 100% thủ tục hành chính đủ điều kiện theo quy định của pháp luật được cung cấp dưới hình thức DVCTT mức độ toàn trình; Tối thiểu 80% hồ sơ thủ tục hành chính được xử lý hoàn toàn trực tuyến.

- Chia sẻ dữ liệu: Còn hạn chế, triển khai chậm các HTTT, Cơ sở dữ liệu quốc gia (CSDLQG) và chuyên ngành.

***Giải pháp:***

a) DVCTT: (1) Đối với các bộ, ngành: Chủ động, thực hiện rà soát, tái cấu trúc quy trình các TTHC đối với các dịch vụ mà bộ, ngành chưa triển khai; (2) Đối với các địa phương: Bộ TTTT đã tổng hợp và khuyến nghị từng địa phương Danh mục chi tiết các thủ tục hành chính (chưa triển khai trực tuyến) có phát sinh hồ sơ trong năm 2024 để triển khai dịch vụ công trực tuyến (một phần và toàn trình) và Danh mục chi tiết các dịch vụ công trực tuyến một phần có phát sinh hồ sơ trong năm 2024 để triển khai dịch vụ công trực tuyến toàn trình (đăng tải online tại các đường link dưới đây[[6]](#footnote-7)). Danh mục các dịch vụ khuyến nghị cho một địa phương đều đã có một số địa phương triển khai toàn trình. Các địa phương tham khảo để triển khai.

(b) Chia sẻ dữ liệu: Ưu tiên kinh phí đầu tư dứt điểm CSDLQG, CSDL chuyên ngành, HTTT. Xây dựng cơ chế bảo đảm kinh phí xây dựng, duy trì, vận hành CSDLQG, kết nối, chia sẻ dữ liệu, đảm bảo dữ liệu "đúng, đủ, sạch, sống", "dọc ngang thông suốt". Ưu tiên nguồn lực đầu tư trang thiết bị, giải pháp ATTT cho kết nối, chia sẻ dữ liệu.

**4. Bài học kinh nghiệm**

- DVCTT: Hai yếu tố để tạo sự thay đổi về chất. Từ thực tiễn triển khai DVCTT thời gian qua, có thể nhận thấy thói quen ngại thay đổi là một trong các rào cản lớn nhất và để có thể thuyết phục người dân, doanh nghiệp thay đổi thói quen thì cần: (1) Chính cơ quan nhà nước phải gương mẫu thay đổi mình; (2) Chất lượng của DVCTT phải tốt như dịch vụ của khu vực tư.

- UBND tỉnh, thành phố ban hành văn bản giao chỉ tiêu tỷ lệ hồ sơ trực tuyến tới cho các CQNN thuộc phạm vi quản lý. Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố ban hành chính sách giảm phí, lệ phí để khuyến khích người dân sử dụng DVCTT. Hội đồng nhân dân hoặc UBND tỉnh, thành phố ban hành chính sách giảm thời gian xử lý hồ sơ trực tuyến để khuyến khích người dân sử dụng DVCTT.

- Các bộ, ngành, địa phương quan tâm, chỉ đạo triển khai cung cấp DVCTT trên thiết bị di động bảo đảm cho thuận tiện cho người dân truy cập, sử dụng.

- Triển khai kết nối, chia sẻ, khai thác dữ liệu bảo đảm tuân thủ khung kiến trúc Chính phủ điện tử Việt Nam, kiến trúc chính phủ điện tử/chính quyền điện tử của các bộ, tỉnh, nhằm tối thiểu hóa thông tin, tài liệu người dân phải cung cấp cho CQNN khi thực hiện thủ tục hành chính.

**5. Nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2024**

- Hoàn thiện Đề án “Đẩy mạnh tuyên truyền nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả của DVCTT giai đọan 2024-2025 và định hướng đến năm 2030” theo chỉ đạo của Lãnh đạo Chính phủ (48/TTr-BTTTT).

- Xây dựng trình Chính phủ Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Giao dịch điện tử về cơ sở dữ liệu quốc gia, kết nối và chia sẻ dữ liệu, dữ liệu mở phục vụ giao dịch điện tử của cơ quan nhà nước.

- Triển khai Mô hình ngôn ngữ lớn Tiếng Việt và Trợ lý ảo hỗ trợ cán bộ, công chức.

- Thúc đẩy việc kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các cơ quan nhà nước thông qua nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia (NDXP) với tốc độ tăng trưởng giao dịch thực hiện qua NDXP trung bình 20%/năm.

- Đo lường, đánh giá, công bố xếp hạng mức độ chuyển đổi số cấp bộ, cấp tỉnh và của quốc gia (DTI).

- Triển khai thực hiện các quyết định của Bộ TTTT ban hành như: Quyết định số 249/QĐ-BTTTT ngày 02/3/3024 về việc ban hành Kế hoạch năm 2024 của Bộ TTTT trong triển khai Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ (Đề án 06); Quyết định số 250/QĐ-BTTTT ngày 03/3/3024 về việc phê duyệt kế hoạch thực hiện nhiệm vụ của Bộ TTTT tại Nghị quyết số 175/NQ-CP ngày 30/10/2023 của Chính phủ về phê duyệt Đề án Trung tâm dữ liệu quốc gia.

[**V. LĨNH VỰC AN TOÀN THÔNG TIN MẠNG**](#_heading=h.1419uqg)

**1. Các hoạt động, sự kiện nổi bật**

- Nhằm nâng cao công tác quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về ATTT, Bộ TTTT đã tham mưu trình Thủ tướng Chính phủ 02 văn bản:

+ Chỉ thị số 09/CT-TTg ngày 23/02/2024 về tuân thủ quy định pháp luật và tăng cường bảo đảm ATTT theo cấp độ.

+ Công điện số 33/CĐ-TTg ngày 07/4/2024 về việc tăng cường bảo đảm ATTT mạng.

- Chỉ đạo ứng cứu sự cố, hỗ trợ khắc phục các cuộc tấn công mạng nhằm vào các hệ thống lớn của PVOil, VNDirect, VNPOST…

- Tổ chức chương trình Hội nghị Giao ban Quý IV/2023 với các tổ chức cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký số (CA) công cộng và công bố Kết quả khảo sát, đánh giá chất lượng dịch vụ của các CA công cộng năm 2023.

- Tổ chức Hội thảo lần 1 và lần 2 xin ý kiến các nội dung quy định tại dự thảo Nghị định quy định về chữ ký điện tử và dịch vụ tin cậy; Hội thảo xin ý kiến góp ý dự thảo “Thông tư quy định công nhận tổ chức cung cấp dịch vụ chữ ký điện tử nước ngoài; công nhận chữ ký điện tử, chứng thư chữ ký điện tử nước ngoài tại Việt Nam”; Hội thảo quốc tế “Quy trình kiểm toán kỹ thuật quốc tế và công nghệ mới trong lĩnh vực xác thực điện tử - kinh nghiệm từ EU”; Hội thảo và Triển lãm quốc tế Vietnam Security Summit 2024 với chủ đề An toàn trong thời kỳ bùng nổ của trí tuệ nhân tạo là sự kiện ATTT lớn nhất trong 06 tháng đầu năm 2024.

**2. Kết quả công tác chỉ đạo, điều hành:**

a) Số liệu phát triển của lĩnh vực:

- Doanh thu lĩnh vực ATTT mạng[[7]](#footnote-8) (ATTTM) 2.579 tỷ đồng, tăng 19,7% so với cùng kỳ năm 2023 và đạt 37,1% kế hoạch năm 2024.

- Số lượng lao động của doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực ATTTM ước khoảng 3.903 lao động, tăng 8,4% so với cùng kỳ năm 2023 và đạt 92,1% kế hoạch năm 2024.

- Tổng số chứng thư số công cộng đã cấp tính đến hết tháng 6/2024: 9.131.496 chứng thư số tăng 39,6% so với cùng kỳ năm 2023 (là 6.540.927 chứng thư số).

- Tổng số chứng thư số công cộng đang hoạt động tháng 6/2024: 3.270.251 chứng thư số tăng 46,4% so với cùng kỳ năm 2023 (là 2.233.718 chứng thư số).

- Tổng số chứng thư số chuyên dùng Chính phủ đang hoạt động tháng 6/2024: 729.626 chứng thư số tăng 24,05 % so với cùng kỳ năm 2023 (là 588.133 chứng thư số).

- Đóng góp vào ngân sách nhà nước từ nguồn thu phí duy trì hệ thống kiểm tra trạng thái chứng thư số: Tính đến kỳ báo cáo, số phí thu được lũy kế từ đầu năm của Trung tâm Chứng thực điện tử quốc gia đạt hơn 29,5 tỷ đồng và đóng góp vào ngân sách nhà nước khoảng 4,4 tỷ đồng.

b) Công tác tham mưu, đề xuất quản lý, chỉ đạo, điều hành:

- Triển khai hoạt động giám sát an toàn không gian mạng Việt Nam và bảo đảm ATTT mạng đối với các HTTT quan trọng; theo dõi, giám sát, phát hiện xử lý sớm các nguy cơ mất ATTT mạng, dấu hiệu tấn công mạng, kịp thời xử lý các vấn đề phát sinh trong các ngày lễ, ngày kỷ niệm của đất nước (Tết Dương lịch, Tết Nguyên Đán, Giỗ Tổ Hùng Vương, 30/4 - 01/5, Kỷ niệm 70 năm Chiến thắng Điện Biên Phủ,...).

- Xây dựng các báo cáo: (i) Báo cáo gửi Chính phủ đánh giá thực trạng kết nối của các tổ chức cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký số công cộng với Hệ thống định danh và xác thực điện tử (Báo cáo số 09/BC-BTTTT ngày 31/01/2024); (ii) Báo cáo tình hình phát triển và ứng dụng chữ ký số tại các bộ và các địa phương trên cả nước năm 2023; (iii) Báo cáo kết quả rà soát, đánh giá tình hình bảo đảm ATTT mạng cho HTTT của cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp nhà nước (Báo cáo số 70/BC-BTTTT ngày 30/4/2024); (iv) Báo cáo kết quả rà soát, đánh giá tình hình bảo đảm ATTT mạng đối với HTTT của các tổ chức, doanh nghiệp thuộc lĩnh vực quan trọng (Báo cáo số 78/BC-BTTTT ngày 14/5/2024).

- Ban hành các văn bản: (i) Văn bản số 708/BTTTT-CATTT ngày 02/3/2024 sửa đổi, thay thế nội dung về an toàn, an ninh mạng tại mục 7 của văn bản số 1552/BTTTT-THH ngày 26/4/2022 của Bộ TTTT hướng dẫn kỹ thuật triển khai Đề án 06 (phiên bản 1.0) nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho các bộ, ngành, địa phương triển khai công tác bảo đảm an toàn, an ninh mạng đồng bộ, thống nhất với các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành; (ii) Hướng dẫn các bộ, ngành, địa phương tổ chức triển khai Công điện số 33/CĐ-TTg ngày 07/4/2024 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường bảo đảm ATTT mạng (văn bản số 1337/BTTTT-CATTT ngày 12/4/2024 và văn bản số 1483/BTTTT-CATTT ngày 19/4/2024); (iii) Hướng dẫn triển khai một số nhiệm vụ trọng tâm về ATTT mạng trong năm 2024 (văn bản số 1607/BTTTT-CATTT ngày 26/4/2024).

- Ban hành tài liệu: (i) Sổ tay hướng dẫn tuân thủ quy định pháp luật và tăng cường bảo đảm an toàn HTTT theo cấp độ (Phiên bản 1.0); (ii) Cẩm nang phòng chống, giảm thiểu rủi ro từ tấn công mã độc tống tiền (ransomware); (iii) Bộ tiêu chí về yêu cầu ATTT mạng cơ bản cho camera giám sát (Quyết định số 724/QĐ-BTTTT ngày 07/5/2024).

- Chỉ đạo tăng cường phối hợp với các địa phương và các bộ, ngành còn lại hoàn thành việc tích hợp giải pháp ký số từ xa với Cổng dịch vụ công quốc gia, với HTTT giải quyết thủ tục hành chính cấp bộ, cấp tỉnh.

- Chỉ đạo kiểm tra việc chấp hành pháp luật về chữ ký số và dịch vụ chứng thực chữ ký số đối với các doanh nghiệp CA công cộng.

- Tổ chức: (i) Tọa đàm cấp cao về ATTT mạng năm 2024 (ngày 25/4/2024); (ii) Lễ công bố kết quả khảo sát, đánh giá chất lượng dịch vụ của các tổ chức cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký số công cộng năm 2023 (ngày 19/01/2024); (iii) Hội thảo và Triển lãm quốc tế Vietnam Security Summit 2024 với chủ đề An toàn trong thời kỳ bùng nổ của trí tuệ nhân tạo (30/5/2024).

**3. Khó khăn, vướng mắc**

***Khó khăn, vướng mắc:***

- Lừa đảo trực tuyến gia tăng: Đối tượng xấu lợi dụng sự phát triển của Internet, mạng xã hội, ứng dụng OTT,... để thực hiện lừa đảo, chiếm đoạt tài sản.

- Tấn công ransomware vào lĩnh vực quan trọng: Các chiến dịch tấn công ransomware nhắm vào cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp quan trọng (chứng khoán, tài chính, năng lượng, viễn thông...) như VNDirect, PVOil, VNPOST.

***Giải pháp:***

- Chống lừa đảo trực tuyến: Phát triển Cơ sở dữ liệu chống lừa đảo trực tuyến quốc gia. Thúc đẩy Hệ sinh thái tín nhiệm mạng. Giám sát không gian mạng, phát hiện website/đối tượng giả mạo. Thúc đẩy trình duyệt/nền tảng/ứng dụng Việt Nam. Phối hợp xử lý hình sự đối tượng lừa đảo. Tuyên truyền nâng cao nhận thức người dân.

Chống tấn công ransomware: Tổng rà soát ATTT các lĩnh vực quan trọng (bao gồm cả hạ tầng kỹ thuật của doanh nghiệp). Tăng cường rà soát, đánh giá, phát hiện lỗ hổng bảo mật. Yêu cầu đơn vị vá lỗi, đảm bảo ATTT theo quy định. Phát triển và hỗ trợ sử dụng nền tảng hỗ trợ bảo đảm ATTT.

**4. Bài học kinh nghiệm**

- Nhiệm vụ Bảo vệ người dân trên không gian mạng: mạnh dạn thay đổi góc nhìn, ý tưởng để thay đổi cách thức triển khai công việc, đặc biệt là các việc đang vướng mắc, khó khăn với nhận thức mới “Xác định trách nhiệm bảo vệ người dân an toàn trên không gian mạng ở mức cơ bản đầu tiên là trách nhiệm của doanh nghiệp cung cấp dịch vụ viễn thông, Internet thông qua giải pháp bảo vệ triển khai trên các thiết bị đầu cuối truy nhập Internet do doanh nghiệp cung cấp cho khách hàng”.

- Xây dựng và phát triển các nền tảng quốc gia dùng chung thực hiện quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về ATTT đang là nhiệm vụ được ưu tiên thực hiện để hỗ trợ các bộ, ngành, địa phương trong bối cảnh thiếu nguồn nhân lực ATTT mạng tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị.

**5. Nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2024**

- Xây dựng và triển khai Nền tảng Hỗ trợ diễn tập thực chiến;

- Đào tạo chuyên sâu cho đội ngũ chuyên gia ATTT của các bộ, ngành, địa phương;

- Tổ chức Chiến dịch làm sạch mã độc trên không gian mạng 2024; 02 diễn tập thực chiến quốc gia về ATTT; đánh giá sản phẩm, dịch vụ ATTT chất lượng cao;

- Triển khai Chiến dịch Nâng cao nhận thức cho người dân về ATTT mạng;

- Xây dựng và triển khai Nền tảng Kết nối Internet an toàn (SafeNet);

- Phối hợp với 04 địa phương và 18 bộ, ngành còn lại, hoàn thành việc tích hợp giải pháp ký số từ xa với Cổng dịch vụ công quốc gia, với HTTT giải quyết thủ tục hành chính cấp bộ, cấp tỉnh.

**VI. LĨNH VỰC KINH TẾ SỐ VÀ XÃ HỘI SỐ**

**1. Các hoạt động, sự kiện nổi bật**

- Bộ TTTT đã làm việc với UBND tỉnh Lào Cai về tổng kết chương trình phối hợp công tác năm 2023 (ngày 23/02/2024); làm việc với Tỉnh ủy Ninh Bình về các giải pháp thúc đẩy tăng trưởng kinh tế số và xã hội số tại Ninh Bình (ngày 29/02/2024); làm việc với Sở TTTT tỉnh Quảng Ngãi về thực trạng và định hướng, giải pháp phát triển kinh tế số tỉnh Quảng Ngãi (ngày 17/5/2024).

- Làm việc với UBND tỉnh Bình Dương về một số nội dung: (1) Xây dựng và triển khai nền tảng số cho nhà máy thông minh của Tổng Công ty Becamex; (2) Phối hợp chuẩn bị tổ chức Tổ chức Sơ kết 5 năm triển khai Nghị quyết 52-NQ/TW về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư và Diễn đàn Quốc gia phát triển kinh tế số và xã hội số lần thứ II.

- Ngày 26/6/2024, Bộ TTTT đã tổ chức hội nghị trực tuyến chuyên đề về kinh tế số - thúc đẩy chuyển đổi số bán buôn, bán lẻ. Tham dự có đại diện các đơn vị của Bộ TTTT, Bộ Công Thương và các Sở TTTT, Sở Công Thương ở 63 địa phương.

**2. Kết quả công tác chỉ đạo, điều hành:**

a) Số liệu phát triển của lĩnh vực:

- Chương trình hỗ trợ doanh nghiệp doanh nghiệp nhỏ và vừa (SME) chuyển đổi số: Tính đến 28/6/2024, số lượt doanh nghiệp tiếp cận Chương trình: 1.233.336 lượt, tăng 14% so với cuối năm 2023; Số lượng doanh nghiệp SME sử dụng nền tảng của Chương trình: 338.239 doanh nghiệp, tăng 68,3% so với cuối năm 2023.

- Ước tính 06 tháng gần đây, Việt Nam tiếp tục giữ thứ hạng 11 toàn cầu về số lượng lượt tải ứng dụng di động và thứ hạng 31 toàn cầu về doanh thu thanh toán qua ứng dụng.

Mặc dù việc tải xuống các ứng dụng miễn phí giảm, tuy nhiên Việt Nam lại ghi nhận xu hướng gia tăng tải xuống các ứng dụng trả phí với số liệu tăng trưởng tăng 11% so với cùng kỳ 06 tháng trước. 07 ứng dụng Việt Nam có trên 10 triệu tài khoản người dùng hoạt động thường xuyên (chiếm 18,92% số ứng dụng thuộc nhóm này); 10 ứng dụng có từ 5-10 triệu tài khoản người dùng hoạt động thường xuyên (chiếm 23,81% số lượng ứng dụng nhóm này) và 43 ứng dụng có từ 1-5 triệu tài khoản người dùng hoạt động thường xuyên (chiếm 24,02% số lượng ứng dụng nhóm này).

b) Công tác tham mưu, đề xuất quản lý, chỉ đạo, điều hành:

- Xây dựng Nghị định quy định về giao dịch điện tử trong cơ quan nhà nước và HTTT phục vụ giao dịch điện tử và xây dựng dự thảo nội dung của Nghị định (tại Quyết định số 147/QĐ-BTTTT ngày 05/02/2024).

- Tiếp tục hoàn thiện các đề án đã trình Thủ tướng Chính phủ: (i) Chiến lược quốc gia về ứng dụng và phát triển công nghệ chuỗi khối (blockchain) đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; (ii) Đề án phát triển kinh tế số vùng Tây Nguyên đến năm 2030.

- Xây dựng tài liệu hướng dẫn Khung Chương trình phổ biến kiến thức, nâng cao kỹ năng số và năng lực tiếp cận thông tin cho người dân nông thôn.

- Phối hợp với Bộ NN&PTNT tổ chức thành công Phiên họp chuyên đề về kinh tế số của UBQGCĐS với chủ đề “Thúc đẩy số hóa ngành nông nghiệp”.

- Ban hành văn bản hướng dẫn các bộ ngành để phát triển, đưa vào sử dụng các nền tảng số quốc gia.

- Tổ chức Hội nghị trực tuyến với 63 Sở TTTT các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương về hướng dẫn đo lường Kinh tế số tại địa phương.

**3. Khó khăn, vướng mắc/tồn tại, hạn chế và giải pháp**

***Khó khăn, vướng mắc:***

- Khó khăn trong việc đo lường kinh tế số. Hệ sinh thái các nền tảng số trong các ngành, lĩnh vực còn yếu và thiếu.

- Thiếu các luật, quy định pháp lý về quyền sở hữu dữ liệu, quyền riêng tư dữ liệu cá nhân, tiết lộ dữ liệu của Chính phủ…để dữ liệu có thể trao đổi, giao dịch.

- Người dân ở nông thôn còn thiếu kỹ năng số. Nguy cơ tấn công mạng diễn ra ngày càng phức tạp trong khi nhiều người dân chưa được trang bị kiến thức và kỹ năng số đầy đủ.

***Giải pháp:***

*(1) Hoàn thiện khung pháp lý và hạ tầng dữ liệu:* Xây dựng phương pháp đo lường, tính toán tỷ trọng kinh tế số. Hoàn thiện CSDL quốc gia, ngành, địa phương để hình thành nguồn dữ liệu chất lượng cao. Thúc đẩy phát triển và đưa vào sử dụng các nền tảng số quốc gia, ngành, lĩnh vực.

*(2) Hỗ trợ doanh nghiệp chuyển đổi số:* Hình thành bộ giải pháp chuyển đổi số cho doanh nghiệp dựa trên đánh giá mức độ chuyển đổi số và cơ sở dữ liệu theo ngành. Xây dựng trung tâm hỗ trợ chuyển đổi số tại địa phương, hỗ trợ khu/cụm công nghiệp và nhà máy thông minh.

*(3) Phát triển ứng dụng và chia sẻ kinh nghiệm:* Phát triển các ứng dụng số, nghiên cứu mô hình kinh tế số theo ngành. Ban hành tài liệu nâng cao kỹ năng số cho người dân nông thôn. Tổ chức Diễn đàn quốc gia và các phiên họp chuyên đề về kinh tế số. Chia sẻ kinh nghiệm, câu chuyện thành công và phổ biến mô hình phát triển kinh tế số.

**4. Bài học kinh nghiệm**

**4.1. Usecase phát triển kinh tế số trong các ngành, lĩnh vực**

Trung Quốc phát triển ứng dụng 5G trong các ngành, lĩnh vực. Hiện nay Trung Quốc có hơn 12.000 usecases trong các ngành, lĩnh vực. Việt Nam cần học tập các usecase này để triển khai đồng bộ và toàn diện khi 5G được khai thác chính thức.

**4.2. Thống nhất khái niệm về hạ tầng chuyển đổi số**

Singapore, Ấn Độ và nhiều nước trên thế giới đã thống nhất đưa ra khái niệm về hạ tầng số công cộng (digital public infrastructure). Việt Nam cần học tập để ứng dụng vào hạ tầng chuyển đổi số.

**4.3. Quản lý các nền tảng xuyên biên giới**

- Indonesia sẽ cấm các giao dịch thương mại điện tử trên các nền tảng mạng xã hội như TikTok, Facebook, Instagram từ tháng 11/2023.

- Mỹ đã ban hành lệnh cấm đối với TikTok.

- Thái Lan sẽ thu thuế VAT với các doanh nghiệp ngoại cung cấp dịch vụ trực tuyến[[8]](#footnote-9).

Việt Nam cần học tập để giám sát trực tuyến các nền tảng thương mại điện tử chống thất thu thuế. Hiện Việt Nam đang thực thi Chỉ thị 18/CT-TTg.

**5. Nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2024**

-Xây dựng từng bước hoàn thiện lý luận về kinh tế số của Việt Nam.

- Thông báo phổ biến các USE CASE về kinh tế số đã triển khai thành công theo kinh nghiệm quốc tế.

- Tuyên truyền, phổ biến các câu chuyện về ứng dụng công nghệ số nhằm thúc đẩy phát triển kinh tế số, xã hội số tại các vùng nông thôn (Làng số).

 - Hoàn thiện Đề án phát triển kinh tế số vùng Tây Nguyên; Kế hoạch phát triển kinh tế số - xã hội số giai đoạn 2024-2025.

 - Xây dựng và tổ chức triển khai Chương trình phát triển Mạng lưới chuyên gia, tổ chức tư vấn kinh tế số và chuyển đổi số doanh nghiệp một cách chuyên nghiệp, các chuyên gia thuộc mạng lưới được đào tạo, bồi dưỡng cập nhật kiến thức, kỹ năng.

 - Tổ chức Diễn đàn Quốc gia về phát triển Kinh tế số Việt Nam xã hội số lần thứ 2.

[**VII. LĨNH VỰC CÔNG NGHIỆP CÔNG**](#_heading=h.3o0xde9) **NGHỆ SỐ**

**1. Các hoạt động, sự kiện nổi bật**

- Ngày 26/3/2024, tổ chức Hội nghị lần hai về hợp tác số toàn cầu với chủ đề “Cơ hội của doanh nghiệp công nghệ số Việt Nam tại thị trường quốc tế”.

- Ngày 13/4/2024, Thứ trưởng Bùi Hoàng Phương phát biểu chào mừng và trao giải tại Lễ vinh danh và trao Giải thưởng Sao Khuê 2024 tại Hà Nội nhằm động viên, khích lệ và định hướng cho cộng đồng doanh nghiệp phần mềm và dịch vụ CNTT Việt Nam.

- Ngày 20/5/2024, Thứ trưởng Bùi Hoàng Phương phát biểu tại Tọa đàm đối thoại với Nhà sáng lập Tập đoàn Infosys do Tập đoàn FPT tổ chức tại Hà Nội.

- Phối hợp tổ chức Gian hàng quốc gia trưng bày sản phẩm CNTT của Việt Nam tại sự kiện công nghệ thông tin lớn nhất châu Á ATxSG tổ chức tại Singapore 2024 (từ ngày 29-31/5); đã thu hút nhiều lượt quan khách viếng thăm và tạo được thiện cảm của đối tác và bạn bè quốc tế về sản phẩm công nghệ số tiên tiến, sáng tạo và đa dạng của các doanh nghiệp CNTT Việt Nam; tiếp tục khẳng định vị thế Việt Nam là một trung tâm công nghệ đang phát triển và nổi lên trong khu vực.

**2. Kết quả công tác chỉ đạo, điều hành**

a) Số liệu phát triển của lĩnh vực[[9]](#footnote-10):

- Doanh thu lĩnh vực công nghiệp ICT 6 tháng đầu năm ước đạt 1.858.371 tỷ đồng, tăng 27% so với cùng kỳ năm 2023 và ước đạt 49% kế hoạch năm 2024.

- Kim ngạch xuất khẩu phần cứng, điện tử 6 tháng đầu năm ước đạt 1.753.071 tỷ đồng, tăng 28,1% so với cùng kỳ năm 2023 và ước đạt 49,53% kế hoạch năm 2024.

- Số doanh nghiệp công nghệ số là 50.350 doanh nghiệp đang hoạt động, tăng 8% so với cùng kỳ năm 2023 và ước đạt 106% kế hoạch năm 2024.

b) Công tác tham mưu, đề xuất quản lý, chỉ đạo, điều hành:

- Hoàn thiện hồ sơ đề nghị xây dựng Luật Công nghiệp công nghệ số để đưa vào Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2025. Trong tháng 6/2024, Quốc hội đã ban hành Nghị quyết số 129/2024/QH15 về Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2025, điều chỉnh Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2024, trong đó dự án Luật Công nghiệp công nghệ số dự kiến được trình Quốc hội cho ý kiến tại Kỳ họp thứ 8 (tháng 10/2024).

- Xây dựng, hoàn thiện hồ sơ, trình Thủ tướng Chính phủ Chiến lược phát triển công nghiệp bán dẫn Việt Nam đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2050.

- Xây dựng thỏa thuận hợp tác với Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam về hỗ trợ xúc tiến đầu tư thương mại và thương mại hóa sản phẩm công nghệ số Make in Viet Nam cho thị trường trong nước và thị trường nước ngoài giai đoạn 2024 - 2026.

- Xây dựng thương hiệu ngành công nghiệp công nghệ thông tin, điện tử - viễn thông Make in Viet Nam năm 2024, tuyên truyền Chương trình sản phẩm, dịch vụ CNTT thương hiệu Việt; Sách Trắng về Công nghiệp Công nghệ thông tin Việt Nam năm 2024.

- Triển khai Kế hoạch hành động của Bộ TTTT thực hiện Chiến lược quốc gia về Cách mạng công nghiệp lần thứ tư đến năm 2030.

- Phối hợp tổ chức Gian hàng quốc gia về sản phẩm công nghệ số của các doanh nghiệp Việt Nam tham gia sự kiện Asia Tech tổ chức tại Singapore.

**3. Khó khăn, vướng mắc/tồn tại, hạn chế và giải pháp**

***Khó khăn, vướng mắc/tồn tại, hạn chế:***

Thiếu hành lang pháp lý và cơ chế chính sách về CN ICT; thiếu cơ chế thử nghiệm (hay còn gọi là Sandbox) cho các sản phẩm, dịch vụ công nghệ số chưa có quy định pháp lý.

 ***Giải pháp:***

Xây dựng Luật Công nghiệp công nghệ số trong đó có quy định về sản phẩm ứng dụng AI; quy định cơ chế thử nghiệm sản phẩm, dịch vụ công nghệ số; quy định thúc đẩy ngành công nghiệp vi mạch bán dẫn.

**4. Bài học kinh nghiệm**

Xu hướng: AI đang là xu hướng tất yếu, mang lại nhiều lợi ích cho nền kinh tế và đời sống nhưng cũng tiềm ẩn nhiều rủi ro. Cần khai thác AI một cách có trách nhiệm, đảm bảo an toàn và thúc đẩy niềm tin cho người dùng.

Bài học: Quản lý AI đang trở thành vấn đề cấp bách, thu hút sự quan tâm của cộng đồng quốc tế. Các quốc gia và tổ chức đang nỗ lực xây dựng khung pháp lý, chính sách nhằm thúc đẩy phát triển AI một cách có trách nhiệm, an toàn và bền vững.

**5. Nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2024**

- Xây dựng, hoàn thiện hồ sơ Luật Công nghiệp công nghệ số và trình Quốc hội cho ý kiến tại Kỳ họp thứ 8 (tháng 10/2024).

- Hoàn thiện hồ sơ, trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển công nghiệp bán dẫn Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

- Hoàn thiện hồ sơ trình Chính phủ Nghị định thay thế Nghị định số 154/2013/NĐ-CP.

- Xây dựng Sách Trắng về Công nghiệp Công nghệ thông tin Việt Nam năm 2024.

- Tổ chức Diễn đàn quốc gia về phát triển doanh nghiệp công nghệ số Việt Nam; Giải thưởng “Sản phẩm công nghệ số Make in VietNam”.

- Triển khai Kế hoạch hành động của Bộ TTTT thực hiện Chiến lược quốc gia về Cách mạng công nghiệp lần thứ tư đến năm 2030

[**VIII.**](#_heading=h.2367nm2) **LĨNH VỰC BÁO CHÍ, TRUYỀN THÔNG**

**1. Các hoạt động, sự kiện nổi bật**

- Phối hợp với Ban Tuyên giáo Trung ương và Hội Nhà báo Việt Nam tổ chức Hội Báo toàn quốc năm 2024 với chủ đề “Báo chí Việt Nam - Tiên phong, Đổi mới vì sự nghiệp cách mạng của Đảng và Nhân dân”

- Khai trương, vận hành Trung tâm Báo chí phục vụ Lễ Kỷ niệm 70 năm Chiến thắng Điện Biên Phủ tại tỉnh Điện Biên. Tổ chức Triển lãm trưng bày 33 số báo Quân đội nhân dân đặc biệt xuất bản tại Điện Biên Phủ năm 1954.

- Tổ chức: Lễ ký kết Chương trình phối hợp công tác giữa Bộ TTTT (Cục Báo chí, Cục Thông tin đối ngoại) và Bộ Tư pháp (Cục Phổ biến giáo dục pháp luật); Lễ ký kết Chương trình phối hợp công tác giữa Ủy ban Dân tộc và Bộ TTTT trong công tác dân tộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi thuộc lĩnh vực TTTT giai đoạn 2024-2030.

- Tổ chức: Hội nghị trực tuyến toàn quốc phổ biến, triển khai thực hiện Nghị định số 49/2024/NĐ-CP quy định về hoạt động thông tin cơ sở; Hội nghị tổng kết công tác thi đua, khen thưởng năm 2023 và triển khai kế hoạch công tác năm 2024 lĩnh vực phát thanh, truyền hình; Tập huấn kiến thức an ninh quốc phòng và chuyển đổi số cho các Đài PTTH trên toàn quốc; Hội nghị Giao ban với các Đài PTTH về tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong hoạt động phát thanh truyền hình; Ngày hội game Việt Vietnam GameVerse với chuỗi các sự kiện nhằm phát triển trò chơi điện tử trong nước như triển lãm Game, diễn đàn Game Việt, chung kết Game Hub,…

- Phối hợp với Tổng công ty VTC để xây dựng Trung tâm đào tạo VTC Game Academy với sự kết hợp giữa Học viện Công nghệ Bưu chính viễn thông, Trường Cao đẳng TTTT cùng các doanh nghiệp lớn về công nghệ trên thế giới như Google.

**2. Kết quả công tác chỉ đạo, điều hành:**

a) Số liệu phát triển của lĩnh vực:

- Doanh thu lĩnh vực báo chí ước đạt 21.292 tỷ đồng, tăng 3,9% so với cùng kỳ năm 2023 và đạt 48% kế hoạch năm 2024.

- Số lượng lao động trong lĩnh vực báo chí (không bao gồm số lao động PTTH: 16.600 người) ước khoảng 24.500 người, không có biến động nhiều so với cùng kỳ năm 2023 và ước đạt 100% kế hoạch năm 2024.

- Tỷ lệ tin xấu, độc, sai sự thật được phát hiện và xác minh trên mạng xã hội được ngăn chặn, xử lý nghiêm, kịp thời trong năm ước đạt khoảng 92%, không đổi so với cùng kỳ năm 2023 .

- Số lượng thuê bao truyền hình trả tiền 6 tháng đầu năm 2024 ước đạt 21 triệu thuê bao, tăng 18,6% so với cùng kỳ năm trước (số liệu thuê bao truyền hình trả tiền cùng kỳ năm trước đạt 17,7 triệu thuê bao). Doanh thu dịch vụ (bao gồm VAT) ước tính đạt 5.026 tỷ đồng, giảm 0,9% so với cùng kỳ năm trước (doanh cùng kỳ năm trước đạt 5.073 tỷ đồng).

+ Tính đến thời điểm 01/6/2024 hiện nay, cả nước có:

- 10.070 đài truyền thanh cấp xã/10.598 xã, phường, thị trấn đạt 95% (tăng 1.1% so với cùng kỳ). Trong đó, có 2.192 đài truyền thanh ứng dụng CNTT-VT chiếm 22% (tăng % 24,8 % so với cùng kỳ).

- Còn 528 xã, phường, thị trấn chưa có đài truyền thanh chiếm 5%, chủ yếu là các xã khu vực miền núi, xã có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn.

- 666 cơ sở truyền thanh - truyền hình cấp huyện/705 huyện, quận, thị xã, thành phố; trong đó, có 609 đài truyền thanh - truyền hình cấp huyện đã sáp nhập vào Trung tâm Văn hóa Thông tin và Thể thao hoặc Trung tâm Truyền thông và Văn hóa cấp huyện chiếm 91,4% (tăng 2,3% so với cùng kỳ).

+ Về Thông tin đối ngoại:

| **TT** | **Tên chỉ tiêu** | **ĐVT** | **Tần suất** | **Năm 2022** | **Năm 2023** |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| 1 | Số lượng báo tham gia hoạt động thông tin đối ngoại | Cơ quan | Năm | 250 | 245 |
| 2 | Số lượng kênh phát thanh, truyền hình đối ngoại | Kênh | Năm | 3 | 3 |
| 3 | Số lượng Văn phòng báo chí VN thường trú tại nước ngoài | Văn phòng | Năm | 59 | 59 |
| 4 | Số lượng phóng viên VN thường trú tại nước ngoài | Người | Tháng | 137 | 137 |
| 5 | Số lượng bộ, ngành, địa phương có cổng/trang TTĐT với tiếng nước ngoài  | Đơn vị |  Tháng | 81 | 81 |
| 6 | Số lượng cơ quan đại diện VN ở nước ngoài có cổng/trang TTĐT với ngôn ngữ tiếng bản địa | Cơ quan | Quý | 95 | 95 |
| 7 | Số lượng Văn phòng đại diện thường trú báo chí nước ngoài tại VN | Văn phòng | Tháng | 30 | 30 |
| 8 | Số lượng phóng viên thường trú, trợ lý phóng viên của báo chí nước ngoài tại VN | Người | Tháng | 80 | 80 |
| 9 | Số lượng ngôn ngữ thực hiện bằng tiếng nước ngoài của báo chí đối ngoại | Ngôn ngữ | Năm | 12 | 12 |
| 10 | Số lượng cụm thông tin đối ngoại | Cụm | Năm | 19 | 19 |

b) Công tác tham mưu, đề xuất quản lý, chỉ đạo, điều hành:

- Hoàn thiện và trình Chính phủ hồ sơ đề nghị xây dựng Luật Báo chí (sửa đổi).

- Tham mưu Chính phủ ban hành Nghị định số 49/2024/NĐ-CP ngày 10/5/2024 quy định về hoạt động thông tin cơ sở. Hoàn thiện và trình Chính phủ phê duyệt dự thảo Nghị định thay thế Nghị định 72/2013/NĐ-CP và Nghị định 27/2018/NĐ-CP về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng. Tiến hành xây dựng Nghị định quy định về tiền bản quyền trong lĩnh vực báo chí, xuất bản.

- Tham mưu Chính phủ ban hành Nghị quyết số 47/NQ-CP ngày 15/4/2024 về Chương trình hành động của Chính phủ đến năm 2030 thực hiện Kết luận số 57-KL/TW ngày 15/6/2023 của Bộ Chính trị về tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác TTĐN trong tình hình mới.

- Hoàn thiện và trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt: Quy hoạch phát triển mạng lưới cơ sở báo chí, phát thanh, truyền hình, thông tin điện tử, cơ sở xuất bản thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 nhằm cụ thể hóa quy hoạch tổng thể quốc gia, quy hoạch các ngành liên quan về không gian, bố trí, sử dụng các nguồn lực để cụ thể hóa chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước có liên quan đến phát triển TTTT; Đề án nâng cao năng lực, hiệu quả truyền thông thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 16 tháng 6 năm 2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XIII) về nông nghiệp, nông dân, nông thôn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

- Ban hành Thông tư số 05/2024/TT-BTTTT ngày 14/6/2024 hướng dẫn xây dựng thẩm định và ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước trong lĩnh vực báo chí thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ TTTT.

- Triển khai các nhiệm vụ được giao trước, trong và sau Lễ Quốc tang Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng: Chỉ đạo, định hướng công tác báo chí, hoạt động tác nghiệp báo chí tại Lễ Quốc tang; Rà quét, đánh giá tình hình thông tin, dư luận quốc tế trên báo chí, truyền thông ngoài nước; Giám sát, đảm bảo an toàn không gian mạng, chủ động xử lý và phối hợp với Ban Chỉ đạo 35 Trung ương xử lý các thông tin xấu độc, tin giả, sai sự thật; Giám sát các thông tin trên báo chí, đảm bảo đúng định hướng chỉ đạo; Phối hợp với Bộ Công an triển khai phương án đăng ký, thống kê người dân vào viếng Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng, đảm bảo an ninh, an toàn và chỉ đạo các nhà mạng viễn thông gửi tin nhắn SMS thông báo đến 119 triệu thuê bao điện thoại di động về việc chia buồn trên Sổ tang điện tử. Bộ TTTT đã phân công bộ phận trực chiến 24/24h để chỉ đạo, định hướng, giám sát, xử lý; hằng ngày có báo cáo về kết quả triển khai thực hiện.

- Chỉ đạo các cơ quan báo chí, truyền thông đẩy mạnh thông tin, truyền thông chính sách về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, về chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, hoạt động của các Bộ, cơ quan Trung ương và địa phương, sự tham gia tích cực của người dân, doanh nghiệp trong các hoạt động sản xuất kinh doanh, về những kết quả nổi bật, đột phá đạt được của đất nước; thông tin đối ngoại về thành tựu của Việt Nam trên các lĩnh vực, kịp thời phản bác một số thông tin sai lệch, xuyên tạc về tình hình nhân quyền Việt Nam.

- Tăng cường đấu tranh với các nền tảng xuyên biên giới và quản lý, giám sát thông tin trên mạng. Thực hiện rà quét, ngăn chặn kịp thời các thông tin xấu độc, sai sự thật trên mạng xã hội. Chủ động đấu tranh phản bác các thông tin, quan điểm sai trái, xuyên tạc, làm thất bại mọi âm mưu phá hoại của các thế lực thù địch. Tiếp tục tăng cường chấn chỉnh, xử lý nghiêm tình trạng “báo hóa” tạp chí, trang thông tin điện tử và mạng xã hội.

- Ban hành Kế hoạch khảo sát chuyển đổi số báo chí năm 2024 và thực hiện khảo sát với 04 cơ quan (Đài THVN, TTXVN, Báo VnExpress, Báo Tuổi trẻ).

- Tổ chức các hoạt động: (i) Hội nghị triển khai kế hoạch công tác năm 2024 và tổng kết phong trào thi đua năm 2023 lĩnh vực phát thanh, truyền hình tại Bình Định (ngày 08/3/2024); (ii) Hội nghị với các nhãn hàng, đại lý quảng cáo lớn để triển khai các giải pháp điều hướng quảng cáo vào Danh sách nội dung “đã được xác thực” trên mạng (White List) do Bộ xây dựng và công bố (ngày 26/3/2024); (iii) Hội nghị tập huấn toàn quốc truyền thông quảng bá hình ảnh Việt Nam, góp phần nâng cao chất lượng hiệu quả công tác thông tin đối ngoại trong tình hình mới (ngày 06-07/6/2024); (iv) Phối hợp với Ban Tổ chức Trung ương tổ chức Hội nghị trực tuyến bồi dưỡng kiến thức về xây dựng Đảng cho lãnh đạo, phóng viên, biên tập viên các cơ quan thông tấn, báo chí năm 2024 với gần 2.000 đại biểu tham dự; (v) Hội thảo “Kinh tế báo chí truyền thông Việt Nam trong bối cảnh phát triển kinh tế số”; (vi) Tổ chức 02 lớp “Bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý nhà nước về báo chí”; (vii) Phát động cuộc thi ảnh, video “Việt Nam hạnh phúc - Happy Vietnam 2024” (ngày 20/3/2024); (viii) Tổ chức trình chiếu bức tranh 3D chiến thắng Điện Biên Phủ tại Tượng đài Cảm tử (Hà Nội).

- Phối hợp với Đài Truyền hình Việt Nam và 03 nhà mạng lớn là Viettel, VNPT, Mobifone thực hiện chương trình thúc đẩy phát triển Nền tảng truyền hình số quốc gia (VTV Go).

**3. Khó khăn, vướng mắc/tồn tại, hạn chế và giải pháp**

***3.1. Về Báo chí***

***Khó khăn, vướng mắc:***

*-* Vai trò, trách nhiệm của nhiều cơ quan chủ quản đối với cơ quan báo chí còn hạn chế, mờ nhạt; thậm chí, buông lỏng quản lý, đặc biệt là các viện nghiên cứu không phải đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp.

*-* Một số quy định về tài chính chưa đồng bộ dẫn tới khó khăn trong hoạt động kinh tế báo chí (thuế, cơ chế tài chính đối với các cơ quan truyền thông chủ lực đa phương tiện, thực hiện quy định về định mức kinh tế - kỹ thuật...). Bộ Tài chính ban hành Thông tư 19/2023/TT-BTC ngày 03/4/2023 bãi bỏ Thông tư số 150/2010/TT-BTC ngày 27 tháng 9 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về thuế giá trị gia tăng và thuế thu nhập doanh nghiệp đối với các cơ quan báo chí sẽ khiến nhiều cơ quan báo chí tự chủ tài chính đối diện rất nhiều khó khăn trong khi vẫn phải thực hiện tốt các nhiệm vụ chính trị.

- Nhiều cơ quan chủ quản chưa quan tâm phê duyệt, ban hành Kế hoạch triển khai chiến lược chuyển đổi số báo chí. Nhiều cơ quan báo chí được khảo sát có mức độ trưởng thành chuyển đổi số còn yếu, tập trung nhiều ở khối tạp chí khoa học.

***Giải pháp:***

- Xử lý nghiêm minh tình trạng “báo hoá” tạp chí, “báo hóa” trang TTĐTTH, biểu hiện “tư nhân hoá” báo chí. Ứng dụng công nghệ để đo kiểm, đánh giá, nhìn thấy xu hướng, toàn cảnh bức tranh báo chí, truyền thông để đưa ra quyết định chỉ đạo, định hướng, phát triển, quản lý phù hợp.

- Tăng cường quan tâm, bố trí nguồn lực cho công tác truyền thông chính sách.

- Xây dựng cổng thông tin tiếp nhận phản ánh về hoạt động tác nghiệp của phóng viên và nội dung thông tin trên báo chí. Triển khai xây dựng tiêu chí, thực hiện đánh giá và công bố mức độ tin cậy của báo chí.

- Cập nhật Bộ Chỉ số đánh giá, công bố mức độ trưởng thành chuyển đổi số. Hình thành, kết nối và công bố Mạng lưới chuyển đổi số báo chí. Nghiên cứu, phổ biến mô hình, kinh nghiệm chuyển đổi số hiệu quả.

- Hỗ trợ TP. Hà Nội, TP.HCM và Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh trong sắp xếp các cơ quan báo chí trực thuộc. Thúc đẩy, hướng dẫn Báo Nhân dân, Đài Tiếng nói Việt Nam, Đài Truyền hình Việt Nam, Thông tấn xã Việt Nam, Báo Công an nhân dân trình cấp có thẩm quyền phê duyệt Đề án cơ quan truyền thông chủ lực đa phương tiện.

***3.2. Về Phát thanh truyền hình và thông tin điện tử***

a) Phát thanh, truyền hình

***Khó khăn, vướng mắc:***

- Khó khăn trong áp dụng định mức kinh tế - kỹ thuật: Việc xây dựng giá dịch vụ sự nghiệp công sử dụng NSNN gặp nhiều trở ngại, thủ tục đặt hàng, nghiệm thu còn vướng mắc.

- Chuyển đổi số chậm: Cơ sở hạ tầng công nghệ yếu kém, thiếu nền tảng chung cho chuyển đổi số trong sản xuất, phát sóng và cung cấp chương trình.

- Vi phạm bản quyền tràn lan: Các trang web, MXH sử dụng trái phép chương trình, chèn quảng cáo độc hại, biên tập lại nội dung gây ảnh hưởng uy tín.

- Thiếu nhân sự công nghệ thông tin: Khó khăn trong tuyển dụng, thiếu đội ngũ sản xuất nội dung đa phương tiện.

***Giải pháp:***

- Hoàn thiện khung pháp lý: Sửa đổi Luật Báo chí phù hợp với bối cảnh cách mạng công nghiệp 4.0.

- Tăng cường nguồn lực: Vận động tăng kinh phí cho hoạt động thông tin, tuyên truyền của các Đài PTTH.

- Chống vi phạm bản quyền: Thiết lập cơ chế phối hợp, chặn truy cập trái phép, phát triển công cụ chặn tự động.

b) Thông tin điện tử

***Khó khăn, vướng mắc:***

- Xử lý tin giả chậm: Thiếu sự phối hợp giữa các bộ, ngành, địa phương trong xác minh, xử lý tin giả gây hoang mang dư luận.

- Giải pháp đấu tranh chưa đồng bộ: Chưa có giải pháp đủ mạnh về kinh tế, pháp lý, kỹ thuật để đấu tranh với các nền tảng xuyên biên giới.

***Giải pháp:***

- Hoàn thiện khung pháp lý: Xây dựng Nghị định mới siết chặt quản lý thông tin điện tử, đặc biệt là dịch vụ xuyên biên giới.

- Tăng cường phối hợp: Phối hợp đồng bộ các giải pháp pháp lý, kinh tế, kỹ thuật, truyền thông để yêu cầu các nền tảng xuyên biên giới tuân thủ luật pháp Việt Nam.

- Nâng cao năng lực: Đầu tư nhân sự, công nghệ cho giám sát, phát hiện, xử lý vi phạm trên không gian mạng.

***3.3. Về Thông tin đối ngoại***

***Khó khăn, vướng mắc:***

Cách làm thông tin đối ngoại, truyền thông quảng bá vẫn theo cách cũ, khó đo được kết quả rõ ràng. Thiếu danh mục, đơn giá để có thể phân phối nội dung về Việt Nam phát trên nền tảng số. Ứng dụng công nghệ hiện đại trong hoạt động thông tin đối ngoại còn chưa theo kịp với tốc độ phát triển chuyển đổi số.

***Giải pháp:***

Áp dụng công nghệ, đổi mới sáng tạo, mở ra nhiều cách làm đột phá nâng cao năng lực tổ chức triển khai hoạt động thông tin đối ngoại cả trong và ngoài nước.

**4. Bài học kinh nghiệm**

(1) Hàn Quốc: Ưu tiên quảng bá hình ảnh đất nước ra quốc tế.

Điểm nổi bật: CSDL Chính phủ mở đa dạng, bao gồm 1.169 bộ dữ liệu phục vụ truyền thông quốc tế. Chính sách dữ liệu mở (KODP) từ năm 2013, thúc đẩy minh bạch, trách nhiệm giải trình và ứng dụng dữ liệu mở. Khuyến khích người dân tham gia phát triển ứng dụng dựa trên dữ liệu mở.

Bài học: Xây dựng CSDL chuyên biệt cho TTĐN, ban hành chính sách dữ liệu mở, khuyến khích sự tham gia của người dân.

(2) Canada: Ưu tiên cung cấp thông tin toàn diện về Canada cho thế giới.

Điểm nổi bật: Mục "Canada và thế giới" trên Cổng dữ liệu Chính phủ mở cung cấp thông tin về chính sách đối ngoại, thương mại, phát triển, cơ hội học tập, du lịch...Cập nhật thông tin về quan điểm của Chính phủ Canada đối với các sự kiện quốc tế.

Bài học: Xây dựng nội dung CSDL TTĐN đa dạng, cập nhật thông tin thường xuyên, thể hiện quan điểm rõ ràng về các vấn đề quốc tế.

(3) Thái Lan: Ưu tiên quảng bá du lịch, phát triển ngành "công nghiệp không khói".

Điểm nổi bật: Sử dụng Thị trường Du lịch Ảo (TTVM) như một kênh quảng bá du lịch dựa trên dữ liệu mở. Cơ quan Quản lý Du lịch Thái Lan (TAT) tiên phong trong chuyển đổi số, ứng dụng dữ liệu và công nghệ số. Chính sách hỗ trợ, khuyến khích người dân sử dụng nền tảng du lịch số, từ đó thu thập và phân tích dữ liệu để cá nhân hóa trải nghiệm du lịch.

Bài học: Ứng dụng công nghệ số, phát triển nền tảng du lịch ảo, cá nhân hóa trải nghiệm du lịch, thu hút du khách quay trở lại.

***Bài học kinh nghiệm từ các nước****:* từ kinh nghiệm thực tế xây dựng, phát triển và khai thác CSDL về TTĐN của các nước Hàn Quốc, Canada và Thái Lan, có thể rút ra một số điểm như sau:

(i) Tất cả các mô hình CSDL đều được xây dựng tập trung do Chính phủ quản lý, theo mô hình dữ liệu công cộng và dữ liệu mở; (ii) Tính an toàn, bảo mật về CSDL được chính phủ các nước đặt lên hàng đầu; (iii) Nội dung thông tin của CSDL về TTĐN các nước đều hướng tới các CSDL cụ thể, phục vụ thiết thực cho người dùng, có thể tương tác trực tiếp trên nền tảng trực tuyến; (iv) CSDL về TTĐN vừa phục vụ nhiệm vụ quản lý nhà nước của các cơ quan chức năng vừa thực hiện được vai trò cung cấp dịch vụ về dữ liệu để người dùng có thể truy cập và khai thác theo mục đích khác nhau; (v) CSDL về TTĐN được xây dựng, quản lý và khai thác dễ dàng theo thời gian thực (real time) với các thông tin chính thống được liên tục cập nhật.

**5. Nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2024**

- Tiếp tục nghiên cứu, xây dựng Luật Báo chí (sửa đổi) khi dự án được thông qua vào Chương trình xây dựng luật năm 2025. ﻿Xây dựng, ban hành Nghị định quy định về tiền bản quyền trong lĩnh vực báo chí, xuất bản. Triển khai, tổ chức thực hiện Nghị định số 49/2024/NĐ-CP quy định về hoạt động thông tin cơ sở.

- Xây dựng trình Chính phủ ban hành Chiến lược quản lý và phát triển ngành công nghiệp trò chơi điện tử trên mạng tại Việt Nam giai đoạn 2025 - 2030, nhằm tăng doanh thu ngành, nâng cao hiệu quả kinh doanh và tính cạnh tranh trên thị trường, ngăn chặn game không phép, game vi phạm.

- Tiếp tục triển khai các nhiệm vụ trong Kế hoạch Chuyển đổi số báo chí đến năm 2025, định hướng đến năm 2030. Thúc đẩy chuyển đổi số trong lĩnh vực truyền hình trả tiền, ứng dụng công nghệ nhằm nâng cao năng lực, chất lượng dịch vụ truyền hình trả tiền.

- Xây dựng, triển khai Kế hoạch sơ kết Quyết định số 362/QĐ-TTg ngày 03/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch Phát triển và Quản lý báo chí toàn quốc đến năm 2025 sau khi được cấp có thẩm quyền cho phép.

- Tiếp tục rà soát, đánh giá tổng thể hoạt động để tiến hành làm việc, chấn chỉnh, xử lý nghiêm minh đối với tình trạng “báo hoá” tạp chí, “báo hóa” trang TTĐTTH và biểu hiện “tư nhân hoá” báo chí.

- Hình thành nền tảng lưu trữ và đánh giá dữ liệu “Make in Viet Nam” về hành vi người đọc báo chí, tin tức thay thế cho Google Analytics.

- Tổ chức: Hội nghị sơ kết 01 năm thực hiện Chỉ thị số 07/CT-TTg của Chính phủ về truyền thông chính sách; Hội nghị biểu dương, tôn vinh người làm công tác TTCS cơ sở toàn quốc năm 2024; Hội thảo giao ban quản lý hoạt động cung cấp dịch vụ phát thanh, truyền hình giữa Bộ TTTT với các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ truyền hình trả tiền để tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc cản trở sự phát triển của lĩnh vực.

- Tăng cường công tác chỉ đạo, định hướng, quản lý thông tin trên môi trường mạng, định hướng phát triển và sản xuất nội dung tích cực trên mạng; Tăng cường rà quét, ngăn chặn, xử lý kịp thời các thông tin xấu, độc, thông tin vi phạm pháp luật, sai sự thật trên mạng xã hội, nhất là các mạng xã hội xuyên biên giới. Nâng tỷ lệ đáp ứng, số lượng chặn gỡ các nội dung, tài khoản, trang, kênh, hội nhóm lên mức cao nhất.

- Hướng dẫn địa phương thành lập và vận hành Trung tâm xử lý tin giả tại các địa phương, hình thành mạng lưới xử lý tin giả, thông tin xấu độc quốc gia. Tăng cường hiệu quả hoạt động của Trung tâm xử lý tin giả, thông tin xấu độc Việt Nam. Phối hợp xây dựng công cụ rà quét thông tin xấu độc trên mạng xã hội về hình ảnh, video phục vụ hoạt động rà quét, giám sát về nội dung thông tin trên mạng, livestream, quảng cáo.

- Tiếp tục tổ chức Chiến dịch truyền thông nâng cao ý thức người dùng mạng, ứng xử có văn hóa trên mạng Internet; tổ chức vinh danh những nhà sáng tạo nội dung, các trang, kênh mạng xã hội có nội dung bổ ích, phục vụ lợi ích cộng đồng, đất nước. Điều hướng, nắn chỉnh dòng tiền quảng cáo vào các cơ quan báo chí, mạng xã hội, trang thông tin điện tử, các trang, kênh, tài khoản của các tổ chức, cá nhân trong nước đã được cấp phép hoặc có đăng ký hoạt động với Bộ TTTT (quảng cáo trên white list, chặn quảng cáo black list).

- Tổ chức xây dựng hệ thống đài truyền thanh cấp xã ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông; Đưa vào sử dụng HTTT nguồn trung ương để cung cấp thông tin và quản lý, giám sát, đánh giá hiệu quả hoạt động thông tin cơ sở.

- Đối thoại, vận động các tổ chức quốc tế góp phần cải thiện thứ hạng Việt Nam. Xây dựng Đề án Cổng thông tin điện tử đối ngoại là nền tảng quảng bá hình ảnh quốc gia.

- Tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ đến năm 2030 thực hiện Kết luận số 57-KL/TW ngày 15/6/2023 của Bộ Chính trị về tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác TTĐN trong tình hình mới; Tổng kết đánh giá tình hình thực hiện Nghị định số 72/2015/NĐ-CP ngày 07/9/2015 của Chính phủ về quản lý hoạt động TTĐN.

[**IX. LĨNH VỰC XUẤT BẢN**](#_heading=h.2367nm2)

**1. Các hoạt động, sự kiện nổi bật**

- Khai mạc “Phố sách Xuân Giáp Thìn 2024” với chủ đề “Tri thức trao tay - Xuân vạn điều may” tại Phố sách Hà Nội. Tổ chức khai mạc Lễ hội Đường sách Tết Giáp Thìn 2024tại TP. Hồ Chí Minh. Lễ hội đem đến cho người dân thành phố hơn 65.000 bản sách. Theo đó, lễ hội đường sách Tết Giáp Thìn năm 2024 với chủ đề “Xuân yêu thương - Tết sum vầy” diễn ra trong 8 ngày đã thu hút hơn 1 triệu lượt người tham quan (tăng 11,1% so với năm 2023). Tại lễ hội, đã có 76.158 quyển sách được bán ra (tăng 22,53% so với năm 2023) và tổng doanh thu đạt hơn 10 tỷ đồng (tăng 18,23% so với năm 2023).

- Chủ trì, phối hợp với Ban Tuyên giáo Trung ương, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Hội Xuất bản Việt Nam, UBND thành phố Hà Nội tổ chức khai mạc Ngày Sách và Văn hoá đọc Việt Nam lần thứ 3 tại Văn Miếu - Quốc Tử Giám. Các chuỗi hoạt động của Ngày Sách và Văn hóa đọc Việt Nam lần thứ Ba năm 2024, với các thông điệp: **“Sách hay cần bạn đọc”**; **“Sách quý tặng bạn”; “Tặng sách hay - Mua sách thật”; “Sách hay: Mắt đọc - Tai nghe”.**

- Chủ trì, phối hợp với Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Xuất bản Việt Nam tổ chức Lễ phát động “Ngày đọc sách trong thanh niên” nhằm khuyến khích, lan tỏa tình yêu sách đến bạn các bạn trẻ. Tại lễ phát động, Bộ TTTT đã trao tặng Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông 2.000 cuốn sách, trao tặng Thư viện huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên 2.000 cuốn sách; Nhà xuất bản Thanh niên trao tặng 500 cuốn sách về Đại tướng Võ Nguyên Giáp và Nhà xuất bản Kim Đồng trao tặng 1.000 cuốn sách cho các trường học tại tỉnh Điện Biên.

**2. Kết quả công tác chỉ đạo, điều hành:**

a) Số liệu phát triển của lĩnh vực:

- Doanh thu lĩnh vực xuất bản, in, phát hành ước đạt 44.936 tỷ đồng, tăng 8,86% so với cùng kỳ năm 2023 và ước đạt 41,16% kế hoạch năm 2024.

- Số đầu xuất bản phẩm in ước đạt 20.400 xuất bản phẩm, tăng 0,4% so với cùng kỳ năm 2023 và ước đạt 51% kế hoạch năm 2024.

- Số bản xuất bản phẩm in ước đạt 332 triệu bản, giảm 18,63% so với cùng kỳ năm 2023 và ước đạt 61,6% kế hoạch năm 2024.

- Số đầu xuất bản phẩm điện tử ước đạt 1.550 đầu, tăng 1,37% so với cùng kỳ năm 2023 và ước đạt 38,75% kế hoạch năm 2024.

b) Công tác tham mưu, đề xuất quản lý, chỉ đạo, điều hành:

- Xây dựng hồ sơ đề nghị xây dựng Luật sửa đổi, bổ sung Luật Xuất bản và Thông tư sửa đổi, bổ sung 03 thông tư về xuất bản, in và phát hành.

- Xác thực văn bản hợp nhất số 01/VBHN-BTTTT ngày 05/4/2024 về Thông tư quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Xuất bản và Nghị định số 195/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một điều và biện pháp thi hành Luật Xuất bản; văn bản hợp nhất số 04/VBHN-BTTTT ngày 21/6/2024 (Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xuất bản, hợp nhất 03 Nghị định: (1) Nghị định số 195/2013/NĐ-CP ngày 21/112013[[10]](#footnote-11), (2) Nghị định số 150/2018/NĐ-CP ngày 07/11/2018[[11]](#footnote-12); (3) Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022[[12]](#footnote-13)).

- Chủ trì, phối hợp với Nhà xuất bản Chính trị Quốc gia Sự thật nghiên cứu, hoàn thành đề cương cuốn sách hướng dẫn, phổ biến những chỉ đạo của đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đối với các mặt hoạt động của Chính phủ.

- Nhân dịp Kỷ niệm 70 năm Chiến thắng Điện Biên Phủ, các nhà xuất bản đã tổ chức nhiều hoạt động ý nghĩa và thực hiện xuất bản nhiều xuất bản phẩm tuyên truyền về Chiến thắng Điện Biên Phủ. Theo đó, tính từ ngày 01/01/2024 đến hết 30/4/2024, các nhà xuất bản đã thực hiện xuất bản được 29 đầu xuất bản phẩm với 24.663 bản thông tin, tuyên truyền về Kỷ niệm 70 năm Chiến thắng Điện Biên Phủ.

- Xây dựng Báo cáo tổng kết 15 năm thực hiện công tác phòng, chống in lậu theo Quyết định số 23/2023/QĐ-TTg ngày 18/9/2023 của Thủ tướng Chính phủ về thành lập, tổ chức và hoạt động của tổ chức phối hợp liên ngành.

- Ban hành: (i) Kế hoạch hành động triển khai thực thi chiến lược lĩnh vực Xuất bản, In và Phát hành năm 2024; (ii) Kế hoạch tổ chức Giải thưởng Sách Quốc gia lần thứ VII; (iii) Quyết định phê duyệt Điều lệ Giải thưởng Sách Quốc gia; (iv) Quyết định phê duyệt Quy chế Giải thưởng Sách Quốc gia; (v) Quyết định phê duyệt Quy chế hoạt động của Hội đồng Giải thưởng Sách Quốc gia; (vi) Kế hoạch tổng kết 20 năm thực hiện Chỉ thị số 42-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng về “Nâng cao chất lượng toàn diện của hoạt động xuất bản”; (vii) Kế hoạch tổ chức Hội thảo khoa học về “Hoàn thiện cơ chế, chính sách hỗ trợ hoạt động xuất bản trở thành ngành kinh tế công nghệ hiện đại, phát triển toàn diện, vững chắc”; (viii) Báo cáo tổng kết 20 năm thực hiện Chỉ thị số 42-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng về “Nâng cao chất lượng toàn diện của hoạt động xuất bản” và 03 báo cáo chuyên đề của 03 lĩnh vực xuất bản, in và phát hành; (ix) Quyết định dịch và hiệu đính cuốn sách “Một trăm giờ với Phidel” từ tiếng Tây Ban Nha sang tiếng Việt (hiện nay đang triển khai việc dịch và hiệu đính cuốn sách trên).

- Tổ chức các hoạt động: (i) Hội nghị triển khai công tác xuất bản và phát hành năm 2024; (ii) Hội nghị triển khai công tác ngành In năm 2024 (ngày 22/3/2024); (iii) Hội nghị tổng kết Giải thưởng sách quốc gia lần thứ sáu, đề xuất sửa đổi Điều lệ, Quy chế giải thưởng sách, tiếp tục nâng cao công tác xét và trao giải; (iv) Tổ chức Hội nghị ký kết Chương trình phối hợp công tác giữa Bộ TTTT và NXB Chính trị Quốc gia Sự thật vào ngày 12/01/2024 tại Hà Nội.

- Phối hợp với Ban Tuyên giáo Trung ương: (i) Tổ chức Hội nghị công tác chủ quản năm 2023, phương hướng, nhiệm vụ năm 2024; (ii) Định hướng các nhà xuất bản tập trung xuất bản xuất bản phẩm chất lượng, đa dạng, hấp dẫn, phục vụ bạn đọc kịp thời vào dịp Xuân Giáp Thìn 2024; (iii) Chỉ đạo phối hợp các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tổ chức nhiều hoạt động tuyên truyền, giới thiệu các xuất bản phẩm có giá trị về tư tưởng, văn hóa, nghệ thuật và các văn hóa phẩm, tranh, ảnh, lịch phục vụ nhân dân trong dịp Tết tại các trung tâm, cộng đồng dân cư và nơi diễn ra lễ hội bằng các hình thức đa dạng, phong phú, hấp dẫn.

- Phối hợp để hỗ trợ xây dựng và đề xuất ban hành Bộ chỉ số đo lường nhu cầu đọc sách của người dân Việt Nam.

- Phối hợp với Ban Tổ chức Hội chợ sách quốc tế Frankfurt và các đơn vị liên quan lập kế hoạch tham gia Hội chợ sách quốc tế Frankfurt 2024 diễn ra tại thành phố Frankfurt, CHLB Đức tháng 10/2024.

**3. Khó khăn, vướng mắc/tồn tại, hạn chế và giải pháp**

***Khó khăn, vướng mắc:***

- Xuất bản: Ứng dụng công nghệ thông tin vào xuất bản điện tử còn chậm. Số lượng nhà xuất bản đủ điều kiện xuất bản điện tử chưa đạt kỳ vọng. Quản lý nội dung xuất bản phẩm chưa hiệu quả, dẫn đến sai sót, vi phạm. Thị trường xuất bản sách thế giới tăng chậm, ảnh hưởng đến hoạt động xuất bản trong nước. Doanh thu ngành xuất bản còn thấp so với trước dịch Covid-19.

- In: Hệ thống nhập khẩu thiết bị in chưa cập nhật kịp thời, gây lãng phí thời gian và nhân lực.

- Phát hành: Sức mua của người dân đối với xuất bản phẩm nhập khẩu còn thấp. Nguồn kinh phí từ các chương trình, dự án bị cắt giảm, ảnh hưởng đến thị trường bán buôn. Chính sách xuất nhập khẩu, đặc biệt là xuất khẩu sang các thị trường trọng điểm, có sự thay đổi.

***Giải pháp:***

- Hoàn thiện chính sách, pháp luật: Sửa đổi Luật Xuất bản 2012 và các văn bản liên quan để tạo điều kiện phát triển ngành xuất bản và hội nhập quốc tế.

- Tăng cường phối hợp: Xây dựng chính sách hỗ trợ kinh phí cho xuất bản điện tử. Đào tạo đội ngũ lãnh đạo và biên tập viên. Giám sát và quản lý quy trình biên tập, đọc duyệt nội dung.

- Nâng cao năng lực doanh nghiệp: Cập nhật tình hình kinh tế, chính trị thường xuyên để có phương án kinh doanh hiệu quả, thích ứng với biến đổi thị trường. Tìm kiếm các thị trường mới, đẩy mạnh hợp tác quốc tế.

**4. Bài học kinh nghiệm**

- Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động xuất bản theo hướng tinh gọn, hiện đại, cung cấp thông tin phù hợp, đẩy mạnh phong trào văn hóa đọc trong cộng đồng. Cần triển khai đồng bộ 4 nhóm giải pháp gồm: (1) Hoàn thiện thể chế; (2) Tăng cường đầu tư; (3) Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ; (4) Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực thực hiện hiệu quả các hoạt động quảng bá, phát triển văn hoá đọc.

- Cần nhanh chóng cập nhật phần mềm hệ thống nhập khẩu thiết bị in, bổ sung thêm các thiết bị trước in và gia công sau in giữa Bộ TTTT và Tổng cục Hải quan hoặc đưa phương án khai báo trên Cổng DVCTT nhằm thực hiện đúng tinh thần cải cách hành chính và môi trường điện tử, giúp giảm thời gian và nhân lực cũng như đảm bảo được dữ liệu số hóa theo yêu cầu của Chính phủ điện tử.

- Triển khai ứng dụng công nghệ thông tin để đổi mới, hiện đại hóa hoạt động phát hành xuất bản phẩm; phát hành xuất bản phẩm điện tử phù hợp với xu thế phát triển chung của các nước trong khu vực và trên thế giới. Xây dựng các nền tảng công nghệ để phát triển thị trường phát hành xuất bản phẩm điện tử, nhập khẩu xuất bản phẩm điện tử.

**5. Nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2024**

- Lập đề nghị xây dựng Luật sửa đổi, bổ sung Luật Xuất bản.

- Triển khai Chương trình sách Nhà nước đặt hàng 2024; Xuất bản sách phục vụ Dự án Truyền thông và giảm nghèo về thông tin thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025; Chương trình Tủ sách nói “Tinh hoa văn hóa Việt Nam” với mục tiêu phát triển ngành xuất bản theo phương châm “Dân tộc hóa nội dung, thể hiện đa hình tướng, phát hành đa nền tảng”.

- Tổ chức Giải thưởng Sách Quốc gia lần thứ 7;Triển lãm sách “Chào mừng Kỷ niệm 70 năm Ngày giải phóng Thủ Đô” (10/10/1954-10/10/2024).

- Triển khai các giải pháp ngăn chặn vi phạm bản quyền, chống in, phát hành xuất bản phẩm lậu. Nâng cấp và hoàn thiện hạ tầng số của lĩnh vực xuất bản, in và phát hành theo hướng hiện đại, đáp ứng được yêu cầu về chuyển đổi số.

- Xây dựng cơ sở dữ liệu của lĩnh vực xuất bản, in và phát hành đảm bảo tính khả thi, dễ dàng sử dụng với quy trình, cách thức khai thác dữ liệu.

- Tiếp tục nghiên cứu, xây dựng và đề xuất ban hành Bộ chỉ số đo lường nhu cầu đọc sách của người dân Việt Nam.

- Hỗ trợ các đơn vị xuất bản ứng dụng công nghệ vào công tác quản lý; thúc đẩy ứng dụng công nghệ trong các đơn vị xuất bản, in và phát hành; phát triển xuất bản và phát hành xuất bản phẩm điện tử, thực hiện chuyển đổi số trong lĩnh vực xuất bản, in và phát hành.

- Tổ chức quảng bá, truyền thông và hợp tác quốc tế; nghiên cứu, hỗ trợ đưa các xu thế mới của thế giới vào các lĩnh vực xuất bản, in và phát hành phù hợp điều kiện thực tế của Việt Nam

- Tăng cường công tác phối hợp quản lý, thanh tra kiểm tra giữa các cơ quan quản lý nhà nước chuyên ngành từ Trung ương đến địa phương, đồng thời hỗ trợ, tạo mọi điều kiện cho doanh nghiệp hoạt động, phát triển.

**C. CÔNG TÁC TỔNG HỢP**

**I. CÔNG TÁC TỔ CHỨC CÁN BỘ**

**1. Kết quả hoạt động 6 tháng đầu năm 2024**

- Cơ bản đã sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy theo đúng quy định tại Nghị định số 101/2020/NĐ-CP của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 123/2016/NĐ-CP ngày 01/9/2016 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của bộ, cơ quan ngang bộ. Bổ sung thêm chức năng, nhiệm vụ cho một số đơn vị: có chức năng thanh tra chuyên ngành; đơn vị chuyên trách công nghệ thông tin, chuyển đổi số.

- Thực hiện rà soát đơn vị sự nghiệp theo tinh thần Nghị quyết số 19-NQ/TW của Hội nghị Trung ương 6 khóa XII; sắp xếp kiện toàn đơn vị sự nghiệp theo Nghị định số 120/2020/NĐ-CP của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập; Quy hoạch đơn vị sự nghiệp các ngành, lĩnh vực, Bộ TTTT đã cắt giảm vượt mục tiêu Nghị quyết số 19-NQ/TW, các đơn vị đều đáp ứng tiêu chí thành lập, đảm bảo phù hợp quy hoạch.

- Hoàn thành việc phê duyệt vị trí việc làm trong các cơ quan, tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Bộ. Tham mưu, đề xuất công tác bổ nhiệm, luân chuyển, tuyển dụng, sử dụng, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ bảo đảm chất lượng và hiệu quả.

- Thừa ủy quyền của Chủ tịch nước trao tặng Huân chương Lao động hạng Nhất cho Báo VietNamNet.

- Ban hành: (i) Quyết định sửa đổi, bổ sung Quyết định số 1499/QĐ-BTTTT ngày 14/8/2023 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục ATTT; (ii) Quyết định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức cho: 02 đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Bộ (Viện Công nghệ số và Chuyển đổi số quốc gia; Trung tâm Internet Việt Nam) và Trung tâm Ứng dụng Công nghệ số và Chuyển đổi số trực thuộc Viện Công nghệ số và Chuyển đổi số quốc gia; (iii) Quyết định thành lập Hội đồng quản lý Trung tâm Kỹ thuật trực thuộc Cục Tần số vô tuyến điện; (iv) Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng lãnh đạo, quản lý các cấp của Bộ TTTT; (v) Kế hoạch tuyên truyền cải cách hành chính năm 2024 của Bộ TTTT; (vi) Kế hoạch triển khai thực hiện công tác Quốc phòng, Dân quân tự vệ, Giáo dục quốc phòng và an ninh của Bộ TTTT năm 2024; (vii) Kế hoạch tổ chức tập huấn, phổ biến kiến thức quốc phòng và an ninh của Bộ TTTT năm 2024; (viii) Kế hoạch tổ chức Hội nghị tuyên truyền tư tưởng thi đua yêu nước của Chủ tịch Hồ Chí Minh và Tập huấn công tác thi đua, khen thưởng của Bộ TTTT năm 2024; (ix) Kế hoạch triển khai Phong trào thi đua “Cả nước thi đua xây dựng xã hội học tập, đẩy mạnh học tập suốt đời giai đoạn 2023 - 2030” trong ngành TTTT.

- Về công tác Thi đua - Khen thưởng: Thẩm định hồ sơ và trình Bộ trưởng tặng các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng, cụ thể: Tặng Bằng khen của Bộ trưởng: 77 tập thể và 172 cá nhân; Tặng Cờ thi đua của Bộ TTTT: 48 tập thể; Tặng danh hiệu tập thể Lao động xuất sắc: 152 tập thể; Tặng Kỷ niệm chương Vì sự nghiệp TTTT: 99 cá nhân; Hiệp y khen thưởng: 39 tập thể và cá nhân; Trình Thủ tướng Chính phủ tặng Cờ thi đua của Chính phủ: 02 tập thể.

**2. Nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2024**

- Tổ chức tuyển dụng công chức cho khối cơ quan Bộ theo Nghị định 140/2017/NĐ-CP về chính sách thu hút, tạo nguồn cán bộ từ sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ; đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ liên quan đến công tác cán bộ.

- Tiếp tục hướng dẫn, tổ chức thực hiện rà soát, bổ sung quy hoạch chức danh lãnh đạo, quản lý các cấp của Bộ TTTT; thực hiện việc sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy, quy định chức năng, nhiệm vụ cho các cơ quan, đơn vị còn lại trong năm 2024; kiện toàn đội ngũ lãnh đạo cấp Vụ, cấp phòng thuộc Bộ.

- Triển khai Kế hoạch Cải cách hành chính năm 2024 của Bộ: chấm điểm, xếp hạng CCHC của các đơn vị thuộc Bộ, xây dựng báo cáo CCHC năm 2024 của Bộ,...

**II. CÔNG TÁC PHÁP CHẾ**

**1. Kết quả hoạt động 6 tháng đầu năm 2024**

(1) Công tác rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL:

- Đã ban hành Quyết định số 121/QĐ-BTTTT ngày 01/02/2024 công bố kết quả hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ TTTT kỳ 2019 - 2023 và Quyết định số 106/QĐ-BTTTT ngày 31/01/2024 về công bố danh mục văn bản QPPL hết hiệu lực, ngưng hiệu lực toàn bộ hoặc một phần thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ TTTT năm 2023.

- Thực hiện rà soát các văn bản QPPL mới có nội dung điều chỉnh liên quan đến lĩnh vực TTTT để đề xuất việc xây dựng văn bản QPPL, sửa đổi, bổ sung các văn bản QPPL trong lĩnh vực TTTT cho phù hợp với các quy định của văn bản QPPL mới.

(2) Công tác kiểm tra văn bản QPPL do bộ, ngành và địa phương ban hành có liên quan đến chức năng quản lý nhà nước của Bộ:

Tính đến 18/7/2024, đã tiến hành tự kiểm tra đối với 08 Thông tư do Bộ TTTT ban hành thuộc Chương trình năm 2024. Tiến hành kiểm tra theo thẩm quyền đối với 13 văn bản do UBND, hội đồng nhân dân các tỉnh/thành phố gửi về. Kết quả tự kiểm tra các văn bản cho thấy các văn bản QPPL đã ban hành đều bảo đảm sự phù hợp giữa hình thức văn bản với nội dung văn bản, giữa nội dung văn bản với thẩm quyền ban hành văn bản và tính thống nhất của văn bản trong hệ thống văn bản pháp luật chuyên ngành về báo chí, xuất bản, bưu chính, viễn thông và CNTT; tuân thủ nghiêm túc quy trình, thủ tục theo quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Quy chế của Bộ.

(3) Tình hình thực hiện công tác hợp nhất văn bản QPPL, công tác pháp điển hệ thống QPPL:

Tính đến thời điểm ngày 18/7/2024, Bộ TTTT đã tiến hành hợp nhất đối với 05 văn bản (Văn bản số 04/VBHN-BTTTT về việc Xác thực Văn bản hợp nhất Nghị định số: 195,150,104 và Văn bản số 05/VBHN-BTTTT về việc Xác thực văn bản hợp nhất Thông tư số 17/2012/TT-BTTTT và Thông tư số 17/2019/TT-BTTTT quy định việc tổ chức và đảm bảo thông tin liên lạc phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành phòng, chống thiên tai)

(4) Việc tổ chức thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật thuộc phạm vi quản lý nhà nước của bộ, ngành: Bộ TTTT đã ban hành Quyết định 2527/QĐ-BTTTT ngày 26/12/2023 ban hành Kế hoạch tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật lĩnh vực TTTT năm 2024.

(5) Công tác quản lý xử lý vi phạm hành chính, theo dõi thi hành pháp luật: Bộ TTTT đã ban hành Quyết định số 93/QĐ-BTTTT ngày 29/01/2024 ban hành Kế hoạch thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính của Bộ năm 2024 và Quyết định số 34/QĐ-BTTTT ngày 12/01/2024 về ban hành Kế hoạch theo dõi thi hành văn bản quy phạm pháp luật lĩnh vực TTTT năm 2024.

**2. Nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2024**

***- Về xây dựng các văn bản Luật:***

+ Tiếp tục hoàn thiện Hồ sơ Đề nghị xây dựng Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Báo chí năm 2016.

+ Triển khai lập đề nghị xây dựng Luật sửa đổi, bổ sung Luật Xuất bản và Luật Bưu chính (sửa đổi).

+ Dự án Luật Công nghiệp công nghệ số: Bộ TTTT triển khai soạn thảo và hoàn thiện dự án Luật trình Quốc hội cho ý kiến tại Kỳ họp tháng 10 năm 2024 theo Chương trình xây dựng Luật, pháp lệnh của Quốc hội.

- Về Chương trình công tác của Chính phủ: Tiếp tục hoàn thiện, phối hợp với Văn phòng Chính phủ trình Chính phủ ban hành các Nghị định, bao gồm: (1) Dự thảo Nghị định thay thế Nghị định số 72/2013/NĐ-CP và Nghị định số 27/2018/NĐ-CP của Chính phủ về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ internet và thông tin trên mạng; (2) Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 154/2013/NĐ-CP ngày 08/11/2013 của Chính phủ quy định về khu công nghệ thông tin tập trung; Nghị định quy định về tiền bản quyền trong lĩnh vực báo chí, xuất bản; Nghị định quy định cơ chế tài chính của Đài Truyền hình Việt Nam.

***- Về xây dựng văn bản quy định chi tiết Luật:***

+ Đối với văn bản quy định chi tiết thi hành Luật Viễn thông: Bộ TTTT tiếp tục hoàn thiện, phối hợp với Văn phòng Chính phủ trình Chính phủ ban hành 02 Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Viễn thông (đã trình Chính phủ trong tháng 5); Ban hành 02 Thông tư thuộc thẩm quyền ban hành của Bộ trưởng Bộ TTTT. Hoàn thiện hồ sơ gửi Bộ Tư pháp thẩm định đối với dự thảo Nghị định quy định chi tiết Luật Viễn thông về hoạt động viễn thông công ích.

+ Đối với văn bản quy định chi tiết Luật Giao dịch điện tử: Bộ TTTT tiếp tục hoàn thiện 03 dự thảo Nghị định trình Chính phủ ban hành và ban hành 02 Thông tư thuộc thẩm quyền ban hành của Bộ trưởng Bộ TTTT.

***- Về xây dựng các văn bản thuộc thẩm quyền ban hành của Bộ TTTT:***

Tiếp tục đôn đốc thực hiện nhiệm vụ tại Quyết định số 2576/QĐ-BTTTT ngày 29/12/2023 và trình Bộ trưởng ban hành Quyết định sửa đổi, bổ sung Chương trình xây dựng VBQPPL thuộc thẩm quyền ban hành của Bộ trưởng năm 2024.

- Thực hiện việc thẩm định đầy đủ, đúng tiến độ và hoàn thành việc ban hành các văn bản đăng ký ban hành trong 06 tháng cuối năm 2024; 100% văn bản QPPL thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ ban hành trong 06 tháng cuối năm 2024 được kiểm tra; 100% văn bản trái pháp luật phát hiện qua kiểm tra được xử lý hoặc kiến nghị xử lý.

- Tiếp tục tham gia soạn thảo văn bản quy phạm pháp luật trong các lĩnh vực quản lý của Bộ TTTT: công nghệ thông tin, viễn thông, tần số vô tuyến điện, ATTT, chuyển đổi số, bưu chính, báo chí, phát thanh truyền hình và thông tin điện tử, xuất bản...và tham gia các Ban soạn thảo, tổ biên tập các Luật, Nghị định và các Đề án do Bộ, ngành khác đề nghị tham gia. Đồng thời, nghiên cứu, tham gia góp ý kiến vào việc soạn thảo, ban hành các văn bản quy phạm pháp luật khác trong các lĩnh vực quản lý của Bộ.

**III. CÔNG TÁC THANH TRA, KIỂM TRA, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO**

**1. Kết quả hoạt động 6 tháng đầu năm 2024**

- Bộ TTTT đã ban hành: (i) Kế hoạch thanh tra năm 2024 (Quyết định số 14/QĐ-BTTTT ngày 05/01/2024); (ii) Kế hoạch kiểm tra năm 2024 (Quyết định số 15/QĐ-BTTTT ngày 05/01/2024).

- Kế hoạch Thanh tra, kiểm tra năm 2024 của Bộ được xây dựng bám sát định hướng trọng tâm của Thanh tra Chính phủ (theo công văn số 2354/TTCP-KHTH ngày 23/10/2023), nội dung chất vấn của các Đại biểu Quốc hội, dư luận xã hội quan tâm do cơ quan báo chí phản ánh, theo đó tập trung thanh tra, kiểm tra vào các điểm nóng, các vấn đề phức tạp, nổi cộm cụ thể như: thanh tra, kiểm tra trách nhiệm thủ trưởng đơn vị trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng; tiếp công dân; giải quyết khiếu nại, tố cáo; thanh tra, kiểm tra các lĩnh vực nhạy cảm, phức tạp dễ phát sinh các hành vi tham nhũng lãng phí như: đầu tư, mua sắm trang thiết bị và phần mềm công nghệ thông tin; hoạt động thu thập, lưu trữ, khai thác, cung cấp, chia sẻ thông tin cá nhân của người dùng đối với các đơn vị có số lượng lớn người sử dụng như: doanh nghiệp cung cấp nền tảng, doanh nghiệp cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký số, các doanh nghiệp kinh doanh theo mô hình chuỗi...

Về công tác thanh tra, kiểm tra: trong 6 tháng đầu năm 2024, toàn ngành đã triển khai 472 cuộc thanh tra, kiểm tra, trong đó các đơn vị thuộc Bộ TTTT đã triển khai 272 cuộc và các Sở TTTT đã triển khai 200 cuộc. Tổng số tiền thu hồi qua công tác thanh tra, kiểm tra là 4,355 tỷ đồng.

Về công tác xử lý vi phạm: trong 06 tháng đầu năm 2024, toàn ngành đã ban hành 345 quyết định xử phạt vi phạm hành chính với tổng số tiền là 5,49 tỷ đồng, trong đó: các đơn vị thuộc Bộ TTTT đã ban hành 185 Quyết định xử phạt vi phạm hành chính với tổng số tiền là 3,71 tỷ đồng; các Sở TTTT đã ban hành 160 Quyết định xử phạt vi phạm hành chính, thực hiện xử phạt vi phạm hành chính tổng cộng 1,78 tỷ đồng; tước quyền sử dụng giấy phép từ 03 - 4,5 tháng đối với 03 đơn vị, đình chỉ 02 đơn vị cung cấp dịch vụ 02 tháng đối với các thuê bao cố định gọi quảng cáo đến danh sách không quảng cáo; đình chỉ phát triển thuê bao mới 02 tháng đối với 03 đơn vị; đình chỉ cung cấp dịch vụ 3 tháng 15 ngày đối với 01 doanh nghiệp cung cấp dịch vụ chữ ký số công cộng; thu hồi tên miền cung cấp dịch vụ đối với 01 trường hợp; Buộc nộp lại Quyết định phê duyệt nội dung, kịch bản trò chơi điện tử G1 đối với 01 trường hợp.

Về công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo: trong 06 tháng đầu năm 2024, tại Bộ TTTT đã tiếp nhận 408 đơn, trong đó tất cả các đơn đều được phân loại, xử lý, giải quyết theo đúng quy định của pháp luật. Nhìn chung, tại Bộ TTTT và các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ đều được thực hiện tốt theo đúng các quy định của pháp luật, tất các các vụ việc khiếu nại, tố cáo đều được xử lý dứt điểm. Đến nay, tại Bộ TTTT không có vụ khiếu kiện kéo dài, khiếu kiện đông người.

- Công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo tại Bộ TTTT và các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ đều được thực hiện tốt theo đúng các quy định của pháp luật, tất các các vụ việc khiếu nại, tố cáo đều được xử lý dứt điểm. Đến nay tại Bộ TTTT không có vụ khiếu kiện kéo dài, khiếu kiện đông người.

**2. Nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2024**

- Công tác thanh tra, kiểm tra: Triển khai thực hiện kế hoạch kiểm tra, thanh tra năm 2024 theo đúng kế hoạch đã được Bộ trưởng Bộ TTTT phê duyệt; Tập trung thanh tra, kiểm tra vào các điểm nóng, các vấn đề phức tạp, trên cơ sở các vấn đề được đại biểu Quốc hội đặt ra tại các kỳ họp vừa qua, các chỉ đạo, kết luận của Bộ trưởng và Lãnh đạo Bộ như giám sát, tổ chức làm việc, đấu tranh và xử lý các hành vi vi phạm pháp luật đối với doanh nghiệp nước ngoài cung cấp nền tảng xuyên biên giới vào Việt Nam.

- Công tác phòng chống tham nhũng, tiêu cực: Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra hành chính nhằm phát hiện, ngăn chặn và phòng ngừa các hành vi tham nhũng, tiêu cực, biển thủ công quỹ, ngân sách nhà nước trong phạm vi quản lý của từng đơn vị, đặc biệt trong công tác kê khai tài sản thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn; Chú trọng công tác giải quyết đơn, thư khiếu nại, tố cáo; kiện toàn đội ngũ cán bộ và bố trí cán bộ tiếp nhận, giải quyết đơn thư hợp lý, kịp thời.

- Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo: Tiếp tục phát huy, làm tốt công tác tiếp công dân, giải quyết KNTC, xử lý dứt điểm các vụ việc phát sinh; Thường xuyên tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về KNTC đối với các đơn vị trực thuộc Bộ TTTT và các doanh nghiệp TTTT; Tiếp tục chỉ đạo, định hướng thông tin cho các cơ quan báo chí thông tin kịp thời, chính xác, khách quan về công tác tiếp công dân và giải quyết KNTC; Tổ chức tập huấn, kiểm tra, đôn đốc các đơn vị, cá nhân có liên quan đến giải quyết KNTC về thủ tục, thời hạn, chất lượng, hiệu quả giải quyết.

**IV. CÔNG TÁC KẾ HOẠCH, TÀI CHÍNH, QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP**

**1. Kết quả hoạt động 6 tháng đầu năm 2024**

 - Hoàn thành phân bổ dự toán NSNN năm 2024 và phân bổ 76,96% Kế hoạch đầu tư công năm 2024 đã được Thủ tướng Chính phủ giao cho Bộ TTTT. Ban hành Kế hoạch xét duyệt, thẩm định quyết toán ngân sách năm 2023 (Quyết định số 94/QĐ-BTTTT ngày 30/01/2024). Thực hiện xét duyệt, thẩm định quyết toán của 15 đơn vị (đã ban hành thông báo xét duyệt và thông báo thẩm định của 7/15 đơn vị, đang dự thảo biên bản của 8/15 đơn vị). Thực hiện rà soát, điều chỉnh hủy, dừng, bổ sung một số dự án thuộc Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025. Hoàn thành phân bổ và thuyết minh bổ dự toán thu, chi năm 2024; xây dựng và ban hành chương trình thực hành tiết kiệm chống lãng phí; tổ chức tập huấn và kiểm tra các Chương trình MTQG.

- Tiếp tục làm việc với các bộ, ngành, cơ quan Trung ương có liên quan để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho các địa phương (Thừa Thiên Huế, Quảng Trị, Quảng Bình) để thúc đẩy sản xuất kinh doanh, xuất nhập khẩu và thực hiện 03 Chương trình MTQG (rà soát, phân loại các kiến nghị, phân công, đôn đốc các cơ quan có liên quan trả lời và báo cáo Thủ tướng Chính phủ kết quả thực hiện).

- Đã thực hiện tốt công tác quản lý doanh nghiệp đối với 02 doanh nghiệp thuộc Bộ. Báo cáo tình hình phê duyệt, kết quả triển khai Đề án cơ cấu lại doanh nghiệp theo Quyết định số 360/QĐ-TTg (Công văn số 47/BTTTT-KHTC ngày 09/01/2023 gửi Bộ Tài chính). Báo cáo tổng kết tình hình thực hiện kế hoạch sắp xếp lại, cổ phần hóa, thoái vốn Nhà nước tại doanh nghiệp giai đoạn 2022 - 2025. Tiếp tục hoàn thiện báo cáo thẩm định Đề án cơ cấu lại VNPost và VTC giai đoạn 2021 - 2025.

**2. Nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2024**

*- Hoàn thiện cơ chế, chính sách*

+ Nghị định hướng dẫn Luật Viễn thông về cung cấp dịch vụ VTCI; Nghị định về cơ chế tài chính Đài Truyền hình Việt Nam.

+ Thông tư sửa đổi bổ sung Thông tư số 14/2022/TT-BTTTT (về cung cấp dịch vụ VTCI, đảm bảo phù hợp với Nghị định hướng dẫn Luật Viễn thông). Thông tư sửa đổi, bổ sung Thông tư số 06/2022/TT-BTTTT (về Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững, trong đó bổ sung các xã bãi ngang vào phạm vi áp dụng). Thông tư sửa đổi, bổ sung Thông tư số 05/2022/TT-BTTTT (về Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới).

+ Sửa đổi bổ sung Quyết định số 1127/QĐ-BTTTT (về tiêu chí nông thôn mới, trong đó lược bỏ tiêu chí về gắn biển địa chỉ số).

*- Một số việc trọng tâm khác*

+ Xây dựng, tổng hợp Kế hoạch phát triển KTXH năm 2025. Hướng dẫn xây dựng, tổng hợp dự toán NSNN năm 2025 (bao gồm thu, chi thường xuyên, chi từ phí, lệ phí được để lại, chi đầu tư công, chi thực hiện các Chương trình MTQG).

+ Phân bổ dự toán thu, chi ngân sách năm 2025. Báo cáo quyết toán NSNN năm 2023. Rà soát, điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 theo hướng dẫn của các cơ quan tổng hợp của Nhà nước và Kết luận của Ban Cán sự Đảng.

+ Hoàn thành việc xây dựng và ban hành chế độ thu phí theo Luật Viễn thông và Luật Giao dịch điện tử sửa đổi; tiếp tục xử lý kiến nghị, khó khăn vướng mắc của các địa phương; hoàn thành kế hoạch phát triển, dự toán thu chi NSNN năm 2025; ban hành chương trình xây dựng định mức 2024-2025; ban hành quy chế phân cấp và quy trình thực hiện dự toán.

+ Thực hiện giám sát đầu tư năm 2024 (theo Kế hoạch đã được duyệt).

+ Sửa đổi bổ sung quy chế phân cấp quản lý tài chính, tài sản.

+ Tổ chức có hiệu quả công tác triển khai cơ cấu lại các doanh nghiệp theo Quyết định số 360/QĐ-TTg ngày 17/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ.

**V. CÔNG TÁC HỢP TÁC, HỘI NHẬP QUỐC TẾ**

**1. Kết quả hoạt động 6 tháng đầu năm 2024**

- Tổ chức tốt các đoàn ra đặc biệt là các chuyến đi công tác của Lãnh đạo Bộ tham gia các đoàn của Lãnh đạo cấp cao của Đảng, Chính phủ, Nhà nước.

- Tổ chức tốt công tác thu hút đầu tư, xúc tiến thương mại, quảng bá và hỗ trợ doanh nghiệp công nghệ số Việt Nam đi ra thế giới: Tổ chức Hội nghị xúc tiến đầu tư số quốc tế năm 2024 nhằm quảng bá, hỗ trợ doanh nghiệp số Việt Nam ra nước ngoài và thu hút các tập đoàn, doanh nghiệp công nghệ nước ngoài đầu tư vào Việt Nam. Tổ chức các gian hàng Việt Nam, đoàn doanh nghiệp công nghệ số Việt Nam tham gia các Triển lãm, sự kiện quốc tế chuyên ngành khu vực và trên thế giới: Xây dựng gian hàng Việt Nam tại Asia Tech x Singapore 2024 (ATxSG 2024); Tham gia phối hợp tổ chức các hoạt động của Bộ, doanh nghiệp số Việt Nam Hội nghị về đầu tư vào Hoa Kỳ (SelectUSA2024) tại Hoa Kỳ.

- Tham gia tích cực và hiệu quả vào các tổ chức quốc tế chuyên ngành: tham gia đóng góp các nội dung tại Cuộc họp Hội đồng Điều hành của Liên minh Bưu chính thế giới UPU. Đề xuất, bảo vệ 10 ý kiến của Việt Nam tại các hội nghị khu vực của Liên minh Viễn thông thế giới chuẩn bị cho Hội nghị tiêu chuẩn hoá Thế giới (WTSA-24). Tham gia tích cực và có trách nhiệm vào việc đàm phán và triển khai các cam kết của các Điều ước quốc tế mà Việt Nam tham gia, thúc đẩy triển khai các sáng kiến dẫn dắt khu vực và thúc đẩy hợp tác toàn cầu, tham gia các khuôn khổ đàm phán chung song phương, đa phương mà Việt Nam đang tham gia nhằm bảo vệ lợi ích ngành, quốc gia trong quá trình hội nhập.

- Tổ chức ký kết 02 Thoả thuận quốc tế cấp Bộ: Biên bản ghi nhớ về hợp tác trong lĩnh vực công nghệ thông tin và truyền thông giữa Bộ TTTT Việt Nam và Bộ Truyền thông và Tin học Indonesia ký ngày 12/01/2024; Bản ghi nhớ hợp tác trong lĩnh vực thông tin và truyền thông giữa Bộ TTTT Việt Nam với Thành phố Fukuoka, Nhật Bản, ký ngày 5/6/2024 tại Hà Nội.

**2. Nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2024**

- Tiếp tục triển khai kế hoạch đối ngoại theo dự kiến từ đầu năm và được điều chỉnh bổ sung để đảm bảo hoàn thành các nhiệm vụ đã đặt ra; Xây dựng bổ sung kế hoạch triển khai thực hiện các nhiệm vụ mới phát sinh của Bộ của ngành theo chỉ đạo của Lãnh đạo các cấp nhằm thúc đẩy các hoạt động hợp tác quốc tế trong lĩnh vực TTTT;

- Tiếp tục xây dựng và hoàn thiện về nội dung tham gia đóng góp của Việt Nam tại các sự kiện đa phương chuyên ngành, các hoạt động đàm phán mà Việt Nam là thành viên để đảm bảo được lợi ích cũng như mang lại cơ hội để thể hiện được tiếng nói của Việt Nam trong các tổ chức đó như Hội nghị Tiêu chuẩn hoá thế giới 2024 (WTSA-24); Cuộc họp Hội đồng CA-POC của UPU, các phiên đàm phán của đoàn đàm phán Chính phủ, các cuộc họp trong ASEAN về viễn thông, tin tức giả mạo…

- Hoàn thiện các Đề án trình Chính phủ về việc “Phê duyệt các sửa đổi, bổ sung Văn kiện Đại hội Bất thường Liên minh Bưu chính Thế giới (UPU) lần thứ 4 năm 2023” và “phê duyệt văn kiện sửa đổi, bổ sung Thể lệ thông tin vô tuyến của ITU tại Hội nghị Thông tin vô tuyến thế giới WRC-23”.

- Mở rộng các chương trình xúc tiến đầu tư, các diễn đàn hợp tác về kinh tế số, chuyển đổi số, xã hội số. Thúc đẩy các hoạt động quảng bá, xúc tiến đầu tư, thương mại, hỗ trợ doanh nghiệp Công nghệ số Việt Nam đi ra nước ngoài, mang thương hiệu Make in VietNam ra thế giới; thu hút đầu tư nước ngoài, chuyển giao công nghệ. Tổ chức Tuần lễ số quốc tế Việt Nam 2024 và các hội nghị bên lề. Tổ chức các hội nghị Diễn đàn số Việt Nam tại một số nước.

**VI. CÔNG TÁC KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ, TIÊU CHUẨN, ĐO LƯỜNG, CHẤT LƯỢNG**

**1. Kết quả hoạt động 6 tháng đầu năm 2024**

- Tổ chức xây dựng và ban hành Kế hoạch thực hiện Kết luận 69-KL/TW về phát triển khoa học và công nghệ (KH&CN) phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế. Triển khai các nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ năm 2024, đặt hàng, thực hiện nhiệm vụ KH&CN theo quy định, xác định rõ mục tiêu, sản phẩm và giá trị mang lại. Nghiên cứu và xây dựng định hướng Kế hoạch KH&CN lĩnh vực TTTT năm 2025 thông báo đến các đơn vị nghiên cứu và triển khai theo đúng kế hoạch.

- Hoàn thành "Nghiên cứu và xây dựng Quy chế hoạt động của Mạng lưới nghiên cứu phát triển tiêu chuẩn hoá công nghệ 6G" với mục tiêu thúc đẩy nghiên cứu - phát triển về tiêu chuẩn, ứng dụng, ATTT, sản xuất và thương mại hóa thiết bị, dịch vụ thông tin di động 6G tại Việt Nam; nghiên cứu, đóng góp vào hoạt động của các tổ chức quốc tế như ITU, APT, 3GPP, ... trong hoạt động nghiên cứu - phát triển tiêu chuẩn công nghệ thông tin di động 6G; đề ra lộ trình nghiên cứu, sản xuất và thương mại hóa thiết bị 6G.

- Tổ chức xây dựng và ban hành Thông tư số 02/2024/TT-BTTTT ngày 29/3/2024 quy định Danh mục sản phẩm, hàng hóa có khả năng gây mất an toàn thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ TTTT vượt tiến độ 2 tháng. Tham mưu sửa đổi, bổ sung các văn bản pháp luật về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật và chất lượng sản phẩm, hàng hóa (Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật; Luật Chất lượng sản phẩm hàng hoá và Nghị định liên quan).

- Triển khai công tác quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001:2015: hướng dẫn các đơn vị trong công tác xây dựng, áp dụng, duy trì, cải tiến hệ thống quản lý chất lượng tại các đơn vị thuộc Bộ. Thúc đẩy hoạt động sở hữu trí tuệ: tổ chức các hoạt động cụ thể, báo cáo tình hình thực hiện Chiến lược Sở hữu trí tuệ.

**2. Nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2024**

- Xây dựng, hoàn thiện và phê duyệt Kế hoạch KH&CN&ĐMST năm 2025.

- Ban hành QCVN về an toàn bức xạ (SAR) và thiết bị trạm gốc hỗ trợ mạng di động NR và E-UTRA với nhằm Bảo vệ sức khỏe con người, đảm bảo an toàn cho môi trường; thúc đẩy phát triển công nghệ.

- Nghiên cứu, đề xuất phương pháp đánh giá và công bố mức độ ứng dụng công nghệ của các doanh nghiệp, đơn vị, nhằm thúc đẩy việc nghiên cứu và ứng dụng công nghệ, đặc biệt là công nghệ số, góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp Việt Nam.

**VII. CÔNG TÁC VĂN PHÒNG VÀ CÁC CÔNG TÁC KHÁC**

**1. Kết quả hoạt động 6 tháng đầu năm 2024**

- Ban hành: (i) Chỉ thị 01/CT-BTTTT ngày 20/01/2024 về định hướng phát triển ngành TTTT năm 2024; (ii) Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật của Bộ TTTT năm 2024 (Quyết định số 34/QĐ-BTTTT ngày 12/01/2024); (iii) Kế hoạch cắt giảm, đơn giản hóa các quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh của Bộ TTTT năm 2024 (tại Quyết định số 118/QĐ-BTTTT ngày 31/01/2024); (iv) Phương án lựa chọn, triển khai thí điểm (tại 03 địa phương Ninh Bình, Đà Nẵng và Bình Dương) để chuẩn hóa lại quy trình, biểu mẫu của một số thủ tục hành chính và dịch vụ công lĩnh vực TTTT thuộc thẩm quyền giải quyết của địa phương (Quyết định số 659/QĐ-BTTTT ngày 26/4/2024); (v) Quy chế làm việc của Bộ TTTT (Quyết định số 955/QĐ-BTTTT ngày 12/06/2024).

- Xây dựng, hoàn thiện và nâng cấp các HTTT do Văn phòng Bộ vận hành như: Hệ thống theo dõi nhiệm vụ ngành TTTT; Hệ thống báo cáo trực tuyến ngành TTTT; Trợ lý ảo của các đơn vị thuộc Bộ.

- Tổ chức Hội nghị công bố Quy hoạch hạ tầng TTTT thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 (ngày 23/02/2024).

- Bộ TTTT đã tổ chức thành công 03 buổi Họp báo thường kỳ của Bộ (tháng 3, 4 và 5/2024). Tại các buổi họp báo, Bộ đã trao đổi, trả lời tổng số 114 câu hỏi ngay trong buổi họp báo tập trung vào một số vấn đề, như: Giải pháp về tắt sóng 2G và phát triển mạng 5G; dừng phát triển thuê bao mới tại đại lý để ngăn chặn cuộc gọi rác; vấn đề an toàn an ninh mạng; đấu giá tần số; ngăn chặn việc phát ngôn lệch chuẩn trên mạng xã hội,…có 103 văn bản trả lời cơ quan báo chí về những vấn đề báo chí quan tâm.

- Ban hành Kế hoạch của Bộ TTTT thực hiện Nghị quyết số 90/NQ-CP ngày 16/6/2023 của Chính phủ về việc ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 81/2023/QH15 của Quốc hội về Quy hoạch tổng thể quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 và Kế hoạch thực hiện Quy hoạch tổng thể quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 (Quyết định số 984/QĐ-BTTTT ngày 18/6/2024).

**2. Nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2024**

- Nghiên cứu, triển khai ứng dụng AI trong quá trình hỏi và trả lời kiến nghị của CSDL kiến nghị của Bộ. Kết nối hệ thống CSDL kiến nghị của Bộ với Cổng thông tin điện tử của Bộ để tiếp nhận kiến nghị từ người dân.

- Xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện kế hoạch kiểm tra công tác văn thư, lưu trữ và công tác bảo vệ bí mật nhà nước năm 2024.

- Hoàn thiện hệ thống lưu trữ điện tử của Bộ TTTT.

- Hoàn thành việc số hoá tài liệu trong năm 2024.

- Triển khai giai đoạn tiếp theo của báo cáo trực tuyến.

- Xây dựng Hồ sơ đề xuất cấp độ ATTT cho các Hệ thống của Văn phòng Bộ quản lý.

**VIII. CÔNG TÁC NHÀ TRƯỜNG**

**1. Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông**

***1.1. Kết quả hoạt động 6 tháng đầu năm 2024:***

**-** Công tác tuyển sinh Đại học chính quy (ĐHCQ) năm 2024: Học viện đã ban hành Đề án tuyển sinh ĐHCQ 2024, trong đó dự kiến tuyển sinh 5.450 chỉ tiêu tại hai cơ sở đào tạo của Học viện (tăng 25% so với năm 2023); tổ chức đăng ký xét tuyển theo các phương thức xét tuyển sớm, xây dựng kế hoạch truyền thông quảng bá thương hiệu, tăng cường công tác truyền thông, tư vấn tuyển sinh và đã thu hút được số hồ sơ đăng ký xét tuyển theo phương thức kết hợp cao kỷ lục là 34.000 hồ sơ; thành lập 03 lớp kỹ sư chuyên ngành mới - thiết kế vi mạch tại 02 cơ sở đào tạo của HV với 146 sinh viên;

- Công tác sinh viên và đổi mới sáng tạo của Học viện đạt nhiều kết quả nổi bật: sinh viên Học viện đạt nhiều giải cao trong các cuộc thi quốc gia, quốc tế, trong đó có giải Nhất quốc gia cuộc thi Vô địch Thiết kế Đồ họa Thế giới ACP 2024 và được là đại diện Việt Nam thi vòng chung kết Quốc tế vào cuối tháng 7/2024 tại Hoa Kỳ; Học viện là đại học số 1 Việt Nam về tiêu chí đổi mới theo công bố bảng xếp hạng 2024 của tổ chức SCIMAGO (tổ chức xếp hạng các cơ sở nghiên cứu khoa học - Tây Ban Nha).

- Hoàn thành xây dựng, ban hành và tuyển sinh 05 chương trình đào tạo (CTĐT) mới: Kế toán CLC chuẩn quốc tế - ACCA, Thiết kế và Phát triển Game, Quan hệ công chúng, Công nghệ thông tin Việt - Nhật, Thiết kế và kiểm thử vi mạch bán dẫn chuyên sâu.

- Hoàn thành công tác kiểm định và đã được Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục cấp Giấy chứng nhận KĐCL 04 CTĐT *(ATTT, Công nghệ Đa phương tiện, Truyền thông Đa phương tiện, Thương mại Điện tử)* – đạt 100% chương trình đào tạo ĐH chính quy của Học viện được kiểm định; ban hành kế hoạch kiểm định 07 CTĐT theo chuẩn quốc tế *(Công nghệ thông tin, ATTT, Kỹ thuật điện tử Viễn thông, Công nghệ Kỹ thuật điện Điện tử, Kế toán, Quản trị Kinh doanh, Marketing).*

- Thực hiện 29 đề tài, nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp Nhà nước, cấp thành phố và tương đương cùng 228 đề tài cấp Học viện năm 2024.

- Tổ chức và phối hợp tổ chức thành công hơn 10 hội thảo/sự kiện lớn; Xúc tiến, tăng cường trao đổi hợp tác với hơn 50 tổ chức trong và ngoài nước về liên kết đào tạo, hợp tác khoa học công nghệ, chuyển đổi số.

***1.2. Nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2024:***

- Hoàn thành tốt công tác tuyển sinh đại học chính quy năm 2024; tổ chức tốt công tác đào tạo, nghiên cứu khoa học năm 2024 và năm học 2024-2025 theo kế hoạch đã ban hành bảo đảm chất lượng, thiết thực, hiệu quả.

- Hoàn thành công tác thành lập Phân hiệu Học viện Công nghệ BCVT tại TP. HCM từ Cơ sở đào tạo tại TP. HCM hiện có của Học viện.

- Hoàn thành xây dựng hồ sơ kiểm định từ 01-02 chương trình đào tạo theo chuẩn Quốc tế.

- Hoàn thành xây dựng 02 phân hệ nền tảng đại học số dưới dạng dịch vụ SaaS để triển khai rộng rãi cho các đối tác.

- Hoàn thiện, đóng gói 04 phân hệ đại học số và 03 khoá học MOOC.

- Ban hành các quy định phù hợp với giai đoạn mới: Quy định quản lý bài giảng điện tử (e-learning), Quy định tổ chức giảng dạy trên môi trường số, Quy định về chế độ làm việc của giảng viên Học viện.

- Hoàn thành xây dựng và công bố thành lập khoa Trí tuệ nhân tạo (AI) của Học viện; đề án thành lập viện/trường đào tạo về lãnh đạo và quản lý của Học viện.

-Tổ chức thành công các sự kiện: Hội nghị quốc gia FAIR 2024; Hội nghị quốc tế ATC 2024; Hội nghị khoa học sinh viên Học viện lần thứ 16.

**2. Trường Đào tạo, Bồi dưỡng cán bộ quản lý TTTT**

***2.1. Kết quả hoạt động 6 tháng đầu năm 2024***

- Xây dựng kế hoạch tuyển dụng viên chức năm 2024.

- Khai trương Văn phòng đại diện khu vực Nam Trung Bộ và Tây Nguyên tại Nha Trang.

- Trường đã tổ chức được 79 lớp cho 4.830 lượt học viên, so với cùng kỳ năm 2023 tăng 0,19%.

- Dự án Trường Đào tạo, Bồi dưỡng số: tổ chức được 06 lớp trên đào tạo, bồi dưỡng trên trường số. Phối hợp với Cục CĐS Quốc gia đánh giá tính năng thi/kiểm tra trên hệ thống Trường Số. Triển khai xây dựng kho học liệu số năm 2024.

- Phối hợp với Trung tâm Đào tạo Thông tin và Công nghệ truyền thông khu vực châu Á - Thái Bình Dương (APCICT) và Tập đoàn Meta tổ chức được 04 khóa kỹ năng.

- Biên soạn tài liệu nâng cao năng lực cho cán bộ làm công tác thông tin đối ngoại thuộc Dự án 6: Truyền thông và giảm nghèo thông tin - thuộc tiểu Dự án 1: Giảm nghèo về thông tin trong Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững; Ban hành khung chương trình bồi dưỡng về kỹ năng số cho các đối tượng (doanh nghiệp, cán bộ, công chức, viên chức và cộng đồng).

***2.2. Nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2024***

- Tổ chức các khóa: Bồi dưỡng đối với công chức ngạch chuyên viên chính và tương đương; Bồi dưỡng đối với ngạch chuyên viên và tương đương; Bồi dưỡng về Đào tạo huấn luyện và tăng hiệu suất; Quản trị truyền thông xã hội và vai trò của truyền thông chính sách; Quản trị nhân tài và đào tạo;…

- Phối hợp với các đơn vị liên quan vận hành hệ thống Trường Đào tạo, Bồi dưỡng Số.

- Trường tiếp tục làm việc với Trung tâm Đào tạo Thông tin và Công nghệ truyền thông khu vực châu Á - Thái Bình Dương (APCICT) và trao đổi để triển khai tổ chức các khoá lớp tiếp theo.

**3. Trường Cao đẳng TTTT**

***3.1. Kết quả hoạt động 6 tháng đầu năm 2024***

- Nhà trường đã thực hiện hoàn thành nhiệm vụ: “Điều chỉnh chương trình đào tạo cao đẳng Công nghệ in gắn với năng lực chuyển đổi số”.

- Hoàn thành hồ sơ đăng ký bổ sung hoạt động giáo dục nghề nghiệp (mở 02 mã ngành mới là Công nghệ thông tin và Lập trình máy tính) đã hoàn thành và gửi Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp thẩm định.

- Đã triển khai tuyển sinh và đào tạo Công nghệ thông tin với với BKACAD, kết quả: Đào tạo lớp Chứng chỉ Quốc tế CCNA ban đầu tổ chức 01 lớp với 17 học viên.

- Bổ sung, sửa đổi 12 văn bản (quy định, quy chế, quy trình) về công tác đào tạo, tổ chức cán bộ, hành chính quản trị. Ban hành 02 Chương trình đào tạo: Công nghệ thông tin, Lập trình máy tính trình độ Cao đẳng.

***3.2. Nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2024***

- Mở mới mã ngành đào tạo. Xây dựng các module đào tạo ngắn hạn phục vụ cho doanh nghiệp sản xuất gắn với kiến thức chuyển đổi số.

- Triển khai quản lý đào tạo trên nền tảng công nghệ số.

- Xây dựng học liệu số phục vụ đào tạo trên ứng dụng đào tạo số.

- Đào tạo gắn kết với doanh nghiệp trong lĩnh vực TTTT.

1. Từ tháng 4/2024 Cục Viễn thông không cung cấp số liệu ước tính để phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành [↑](#footnote-ref-2)
2. 01 địa phương chưa có: Thanh Hóa do hết hạn áp dụng nên đang xin ý kiến ban hành chính sách mới). [↑](#footnote-ref-3)
3. Các tỉnh ban hành chính sách giảm thời gian: Bà Rịa - Vũng Tàu; Bắc Kạn; Điện Biên; Hà Nam; Hậu Giang; Kon Tum; Lạng Sơn; Lâm Đồng; Long An; Quảng Ngãi; Thanh Hóa; Thừa Thiên - Huế; TP. Cần Thơ; TP. Đà Nẵng; Vĩnh Long. [↑](#footnote-ref-4)
4. Số liệu đo lường trên EMC năm 2024: Tỷ lệ = Số lượng DVCTT toàn trình có phát sinh hồ sơ/ tổng DVC có phát sinh hồ sơ. [↑](#footnote-ref-5)
5. Số liệu đo lường trên EMC năm 2024: Tỷ lệ = Số lượng hồ sơ trực tuyến toàn trình/ tổng hồ sơ của các DVC. Một số tỉnh mới chỉ kết nối toàn diện kể từ tháng 4/2024 như TP. Hà Nội sẽ ảnh hưởng đến kết quả đo lường. [↑](#footnote-ref-6)
6. https://dx.gov.vn/danh-muc-dich-vu-cong/khuyen-nghi-tu-cung-cap-thong-tin-len-toan-trinh.htm

https://dx.gov.vn/danh-muc-dich-vu-cong/khuyen-nghi-tu-mot-phan-len-toan-trinh.htm [↑](#footnote-ref-7)
7. Bao gồm doanh thu chứng thực điện tử và chữ ký số [↑](#footnote-ref-8)
8. https://www.vietnamplus.vn/thai-lan-se-thu-thue-vat-voi-cac-dn-ngoai-cung-cap-dich-vu-truc-tuyen-post695092.vnp [↑](#footnote-ref-9)
9. Tính đến 31/5/2024. [↑](#footnote-ref-10)
10. Nghị định số 195/2013/NĐ-CP ngày 21/112013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xuất bản có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 3 năm 2014. [↑](#footnote-ref-11)
11. Nghị định số 150/2018/NĐ-CP ngày 07/11/2018 của Chính phủ sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh và thủ tục hành chính trong lĩnh vực thông tin và truyền thông, có hiệu lực kể từ ngày 24 tháng 12 năm 2018. [↑](#footnote-ref-12)
12. Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến việc nộp, xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy khi thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2023. [↑](#footnote-ref-13)